



ASEAN SECURITIES

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASEAN

BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG THÁNG 4/2025

**VĨ MÔ KHẢ QUAN, VN-INDEX TIẾP TỤC RUNG LẮC THIẾT
LẬP VÙNG CÂN BẰNG MỚI**



I. KINH TẾ VĨ MÔ VIỆT NAM THÁNG 3/2025..... Trang 6

1. Tăng trưởng GDP quý I/2025: Vượt kịch bản mục tiêu, cao nhất trong 5 năm nhưng vẫn dưới kỳ vọng
2. Khu vực dịch vụ quý I/2025: Bùng nổ tiêu dùng và du lịch – trụ cột dẫn dắt tăng trưởng
3. Khu vực Công nghiệp – Xây dựng quý I/2025: Phục hồi mạnh mẽ và tín hiệu tích cực.
4. Xuất nhập khẩu – Cán cân thương mại quý I/2025: Phục hồi mạnh nhưng chất lượng chưa bền vững.
5. Kế hoạch vốn tăng cao nhưng tiến độ giải ngân vẫn đạt ĐƯỢC mức trung bình các năm trước
6. FDI tiếp tục tăng, lũy kế 3 tháng đạt mức kỷ lục 5 năm
7. Lạm phát được kiểm soát tốt, giá nhiên liệu hạ nhiệt giúp mặt bằng giá giảm nhẹ

II. DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM..... Trang 15

1. Đà tăng có dấu hiệu chững lại trong tháng 3
2. VN-Index khả quan hơn so với các thị trường chứng khoán lớn
3. Hầu hết các nhóm ngành đều giảm giá
4. Thanh khoản thị trường tăng trưởng tích cực
5. Khối ngoại tiếp đà bán ròng đặc biệt ở nhóm Công nghệ
6. Tự doanh khá thận trọng khi mua ròng với khối lượng thấp
7. Định giá thị trường vẫn đang ở mức hấp dẫn
8. Triển vọng thị trường chứng khoán Việt Nam trong tháng 4: Cơ hội đan xen thách thức
9. Phân tích kỹ thuật: Xu hướng tăng dài hạn được duy trì, ngắn hạn kém khả quan
10. Quan điểm đầu tư: VN-Index tiếp tục rung lắc, thiết lập vùng cân bằng mới

III. CÁC CỔ PHIẾU ĐÁNG CHÚ Ý..... Trang 29



I. KINH TẾ VIỆT NAM THÁNG 3/2025

- **TĂNG TRƯỞNG GDP QUÝ I/2025: VƯỢT KỊCH BẢN MỤC TIÊU, CAO NHẤT TRONG 5 NĂM**

Tăng trưởng GDP quý I đạt 6,93%, mức cao nhất trong 5 năm, cho thấy nền kinh tế có bước khởi đầu tích cực trong bối cảnh toàn cầu còn nhiều bất định. Tuy nhiên, mức tăng này phần lớn nhờ yếu tố mùa vụ (Tết Nguyên đán), cầu nội địa phục hồi và tác động “bù nền thấp” của đầu năm 2023. Đà tăng vẫn chưa thể hiện sự lan tỏa đồng đều giữa các khu vực, đặc biệt là khu vực sản xuất đối mặt áp lực xuất khẩu và chi phí vốn. Để đạt mục tiêu 8% cả năm, đòi hỏi tăng tốc rõ rệt trong các quý tới – một thách thức lớn khi các rủi ro bên ngoài đang gia tăng.

- **KHU VỰC DỊCH VỤ QUÝ I/2025: BÙNG NỔ TIÊU DÙNG VÀ DU LỊCH – TRỤ CỘT DẪN ĐẦU TĂNG TRƯỞNG**

Khu vực dịch vụ tiếp tục là điểm sáng, đóng góp trên 53% vào mức tăng GDP quý I. Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 3 tăng hai chữ số, nhờ hiệu ứng tiêu dùng mùa Tết, lượng khách quốc tế phục hồi và tâm lý chi tiêu tích cực. Du lịch – lưu trú – ăn uống ghi nhận mức tăng ấn tượng nhờ chính sách visa và hạ tầng kết nối được cải thiện. Tuy nhiên, sức cầu này mang tính chu kỳ, chưa chắc kéo dài nếu thu nhập thực tế không cải thiện bền vững.

- **KHU VỰC CÔNG NGHIỆP – XÂY DỰNG QUÝ I/2025: PHỤC HỒI MẠNH MẼ VÀ TÍN HIỆU TÍCH CỰC**

Chỉ số sản xuất công nghiệp quý I tăng 7,8%, cho thấy xu hướng phục hồi rõ nét sau giai đoạn chững lại năm 2023. PMI tháng 3 vượt ngưỡng 50 điểm lần đầu sau 4 tháng, cho thấy doanh nghiệp bắt đầu quay lại chu kỳ mở rộng. Dù vậy, đà phục hồi vẫn chủ yếu dựa vào khu vực FDI và một số ngành xuất khẩu dẫn dắt. Các doanh nghiệp trong nước còn thận trọng do áp lực chi phí vốn và đơn hàng xuất khẩu chưa thực sự bền vững.

- **XUẤT NHẬP KHẨU – CÁN CÂN THƯƠNG MẠI QUÝ I/2025: PHỤC HỒI MẠNH NHƯNG CHẤT LƯỢNG CHƯA BỀN VỮNG**

Tổng kim ngạch thương mại quý I lập kỷ lục mới (hơn 202 tỷ USD), phản ánh sự phục hồi mạnh mẽ về quy mô. Tuy nhiên, nhập khẩu tăng nhanh hơn xuất khẩu khiến cán cân thương mại thu hẹp mạnh, chỉ còn xuất siêu 3,16 tỷ USD (giảm gần 60% so với cùng kỳ 2024). Tăng trưởng xuất khẩu vẫn dựa nhiều vào khu vực FDI, trong khi nguy cơ từ chính sách thương mại của Mỹ đang đe dọa triển vọng trung hạn.

II. DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

- **Thị trường chứng khoán Việt Nam trong tháng 3/2025** ghi nhận **tăng trưởng nhẹ** (+0.11%), nhưng có **dấu hiệu chững lại** và rung lắc mạnh do tác động từ thông tin chính sách thuế quan của Mỹ.
- **Thanh khoản thị trường cải thiện** tích cực nhờ tâm lý nhà đầu tư ổn định và kỳ vọng vào chính sách vĩ mô hỗ trợ tăng trưởng.
- **Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh**, đặc biệt ở nhóm cổ phiếu công nghệ (FPT, TPB, VNM), trong khi khối tự doanh khá thận trọng khi mua ròng với khối lượng thấp.
- **Định giá thị trường (P/E ~12.43, P/B ~1.5) vẫn ở mức hấp dẫn**, tạo cơ hội tích lũy cổ phiếu cơ bản, đặc biệt trong các ngành như tài chính, bán lẻ, bất động sản.
- Phân tích kỹ thuật cho thấy **VN-Index vẫn duy trì xu hướng tăng dài hạn**, nhưng **ngắn hạn có thể tiếp tục rung lắc**, dao động trong vùng 1150-1250 điểm.
- Quan điểm đầu tư tháng 4: Cơ hội đan xen rủi ro, **chiến lược phù hợp là ưu tiên cổ phiếu có nền tảng cơ bản vững chắc và kết quả kinh doanh tích cực.**

III. CÁC CỔ PHIẾU ĐÁNG CHÚ Ý

- 1. MBB – XU HƯỚNG TĂNG VẪN ĐƯỢC DUY TRÌ TRÊN NGƯỠNG 21.**
- 2. MSB – CHÚ Ý NGƯỠNG KHÁNG CỰ NGẮN HẠN 11.3**
- 3. TCB – QUAN SÁT NGƯỠNG HỖ TRỢ NGẮN HẠN 25.7**
- 4. VIB - THEO DÕI LỰC CẦU XUNG QUANH NGƯỠNG 18**
- 5. MSN - CẦN PHÁ VỠ NGƯỠNG 71 ĐỂ QUAY LẠI XU HƯỚNG TĂNG**
- 6. SSI - THEO DÕI NGƯỠNG HỖ TRỢ NGẮN HẠN 20.6**
- 7. VCI – HƯỚNG LÊN NGƯỠNG KHÁNG CỰ 39.2**
- 8. VNM – XU HƯỚNG GIẢM NGẮN HẠN, CHÚ Ý HỖ TRỢ 55.3**

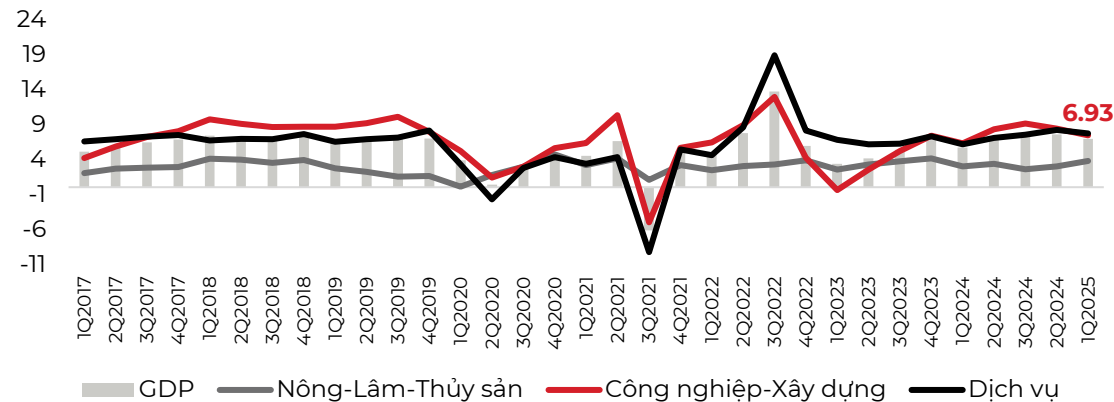


I. KINH TẾ VĨ MÔ VIỆT NAM THÁNG

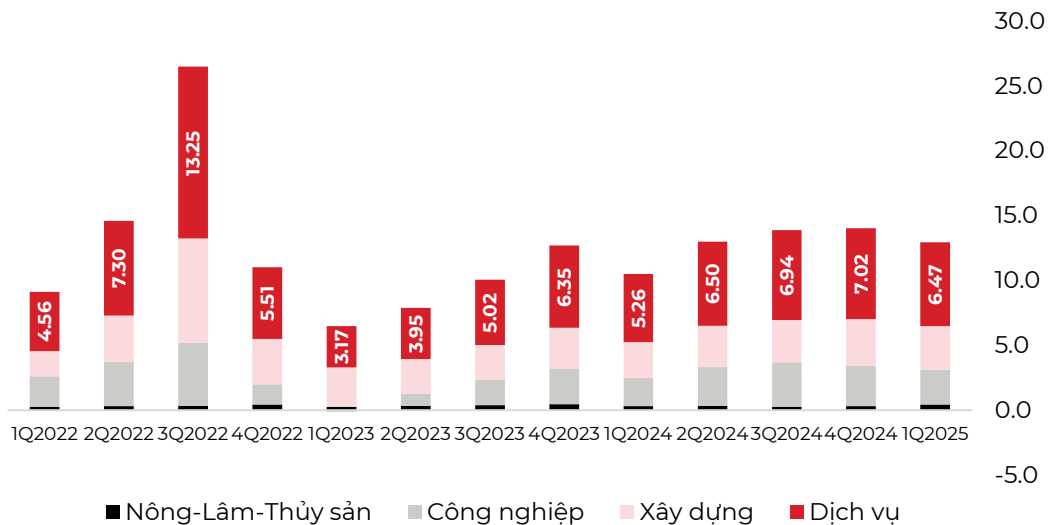
3/2025

1. Tăng trưởng GDP quý I/2025: Vượt kịch bản mục tiêu, cao nhất trong 5 năm nhưng vẫn dưới kỳ vọng

GDP quý I tăng trưởng cao nhất so với các quý I giai đoạn 2019 - 2025



Khu vực Dịch vụ là động lực chủ đạo



- Trong quý I năm 2025, GDP của Việt Nam ước tính tăng **6,93%** so với cùng kỳ năm trước, đạt mức tăng cao nhất trong vòng 6 năm qua và thuộc nhóm tăng trưởng cao trong khu vực.
- Kết quả này vượt mục tiêu đặt ra cho quý I/2025 tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, nhưng **chưa đạt mục tiêu phấn đấu cao hơn tại Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025**, do ảnh hưởng của biến động kinh tế thế giới.

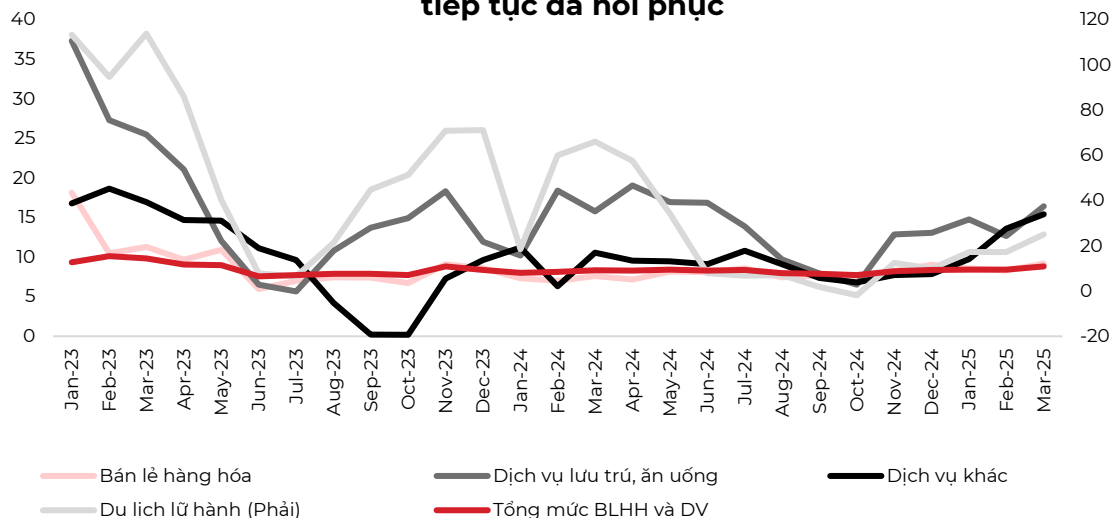
• Trong mức tăng trưởng chung:

- (1) Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,74%, đóng góp 0.43 điểm phần trăm vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế
- (2) Khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,42%, đóng góp 6.04 điểm phần trăm
- (3) Khu vực dịch vụ tăng 7,70%, đóng góp lớn nhất với 6.47 điểm phần trăm vào tăng trưởng chung

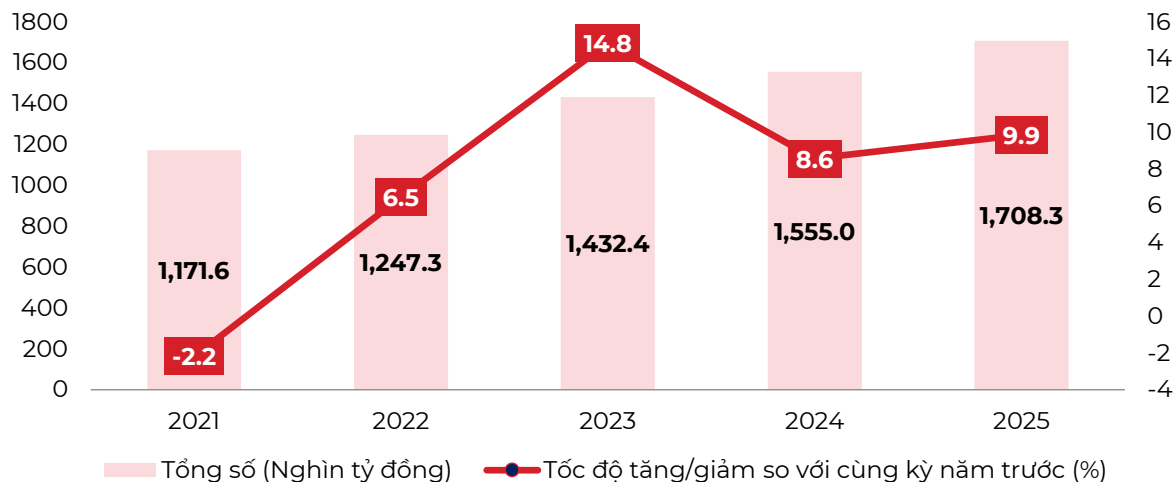
➔ Như vậy, **Việt Nam vẫn tiếp tục duy trì được đà tăng trưởng tốt với xu hướng chuyển dịch cơ cấu tích cực**, bất chấp những thách thức từ môi trường kinh tế toàn cầu.

2. Khu vực dịch vụ quý I/2025: Bùng nổ tiêu dùng và du lịch – trụ cột dẫn dắt tăng trưởng

Tăng trưởng bán lẻ hàng hóa duy trì ổn định, mảng du lịch tiếp tục đà hồi phục



Tổng mức BLHH&DV theo giá hiện hành các quý I 2021-2025



Nguồn: GSO, AseanSC tổng hợp

- Khu vực dịch vụ tăng 7,70%, đóng góp tới 53,74% vào mức tăng trưởng GDP quý I/2025, giữ vai trò then chốt trong bối cảnh kinh tế toàn cầu vẫn nhiều bất định.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 9,9%, đạt 1.708,3 nghìn tỷ đồng trong quý I/2025, mức cao nhất trong 4 năm qua. Nếu loại trừ yếu tố giá, mức tăng thực đạt 7,5%, vượt xa quý I/2024 (5,5%). Cụ thể, trong quý I:

(1) Bán lẻ hàng hóa: tăng 8,8%, chiếm 76,8% tổng mức.

(2) Dịch vụ lưu trú – ăn uống: tăng 14,0% nhờ bắt đầu vào mùa cao điểm du lịch.

(3) Du lịch lữ hành: tăng 18,3%, một phần nhờ lượng khách quốc tế đến Việt Nam đạt hơn 6 triệu lượt, tăng 29,6%, lập kỷ lục cao nhất trong một quý từ trước đến nay.

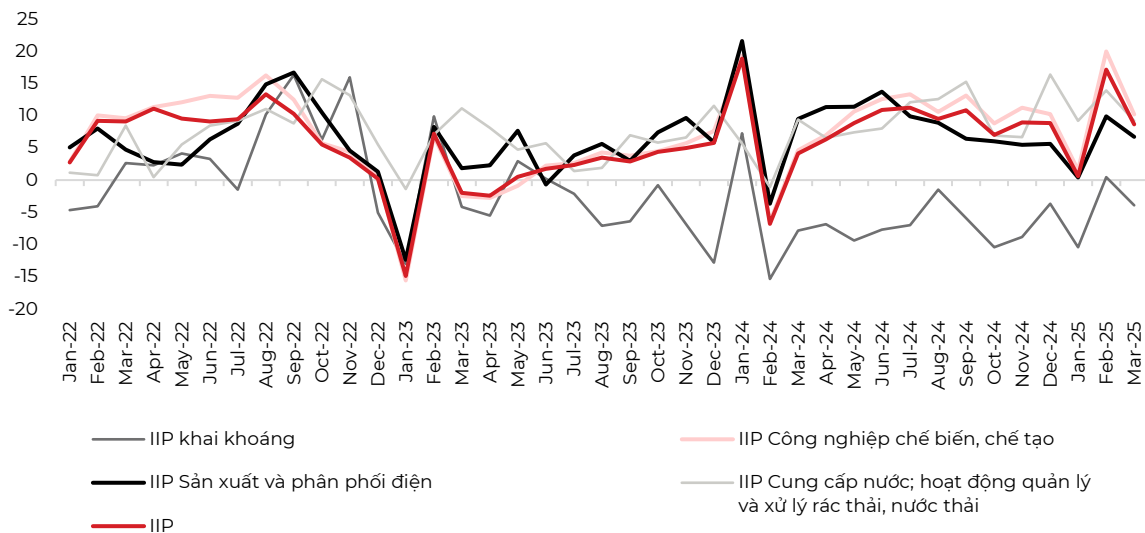
(4) Ngành vận tải, kho bãi cũng tăng mạnh (+9,90%), phản ánh dòng khách – hàng hóa lưu thông nội địa và quốc tế gia tăng rõ nét

→ Tổng thể, **khu vực dịch vụ đã có quý khởi đầu vượt kỳ vọng**, đóng vai trò then chốt trong việc bù đắp cho những khó khăn từ khu vực sản xuất công nghiệp hoặc tác động bên ngoài. Diễn biến này cũng cho thấy định hướng chính sách tập trung vào tiêu dùng nội địa và du lịch của Chính phủ trong năm 2025 là hoàn toàn phù hợp và cần tiếp tục được duy trì, mở rộng trong các quý tiếp theo.

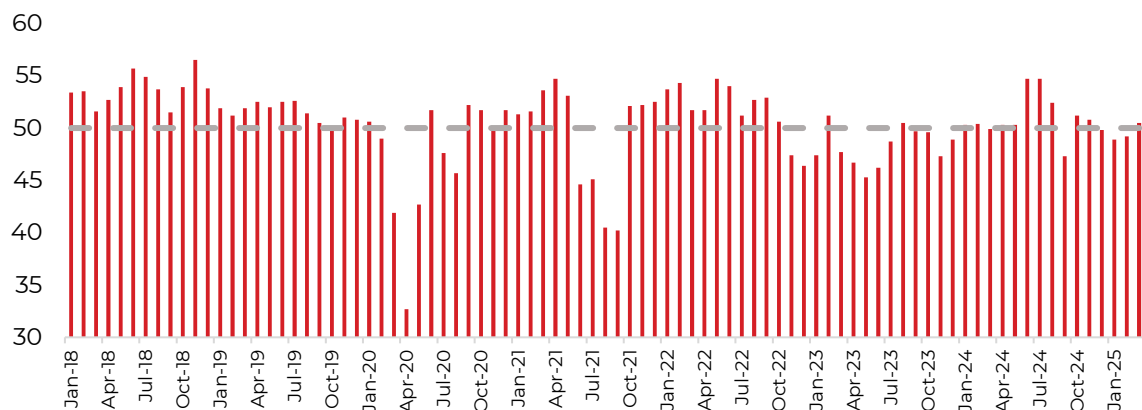
II. KINH TẾ VĨ MÔ VIỆT NAM

3. Khu vực Công nghiệp – Xây dựng quý I/2025: Phục hồi mạnh mẽ và tín hiệu tích cực

Tốc độ tăng trưởng IIP giảm so với tháng trước, tuy nhiên nhìn chung cả quý I tăng tốt 7.8% - cao nhất 5 năm



PMI lần đầu cán lại mốc trên 50 điểm sau 4 tháng

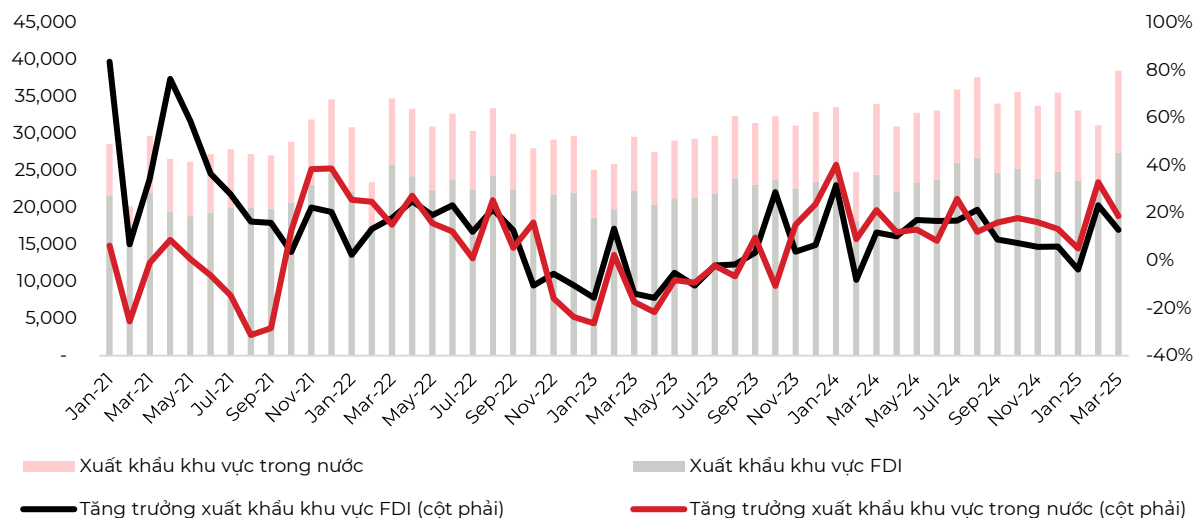


Nguồn: GSO, AseanSC tổng hợp

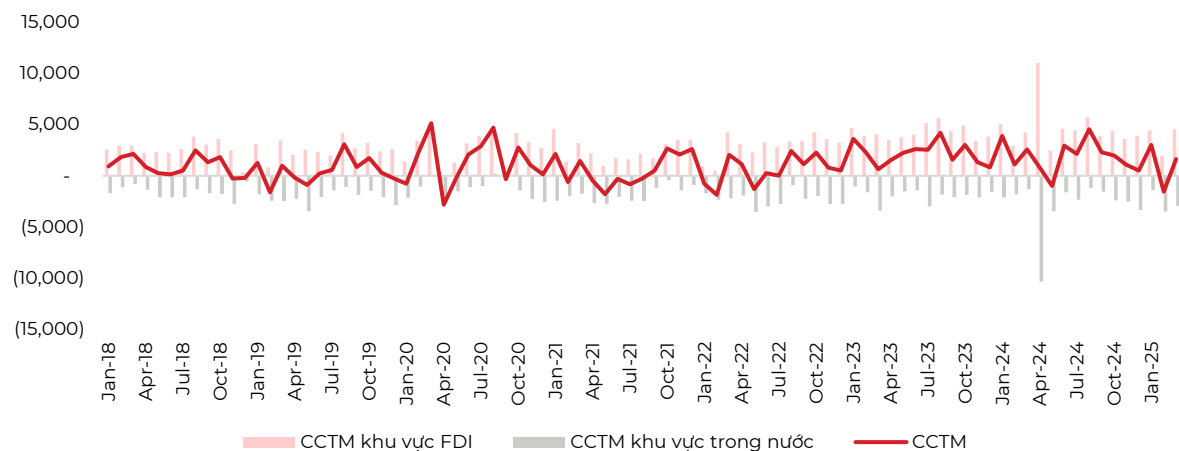
- Trong quý I/2025, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,42%svck, đóng góp 40,17% vào mức tăng GDP cả nước – là trụ cột thứ hai sau dịch vụ trong cơ cấu tăng trưởng.
- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) quý I/2025 tăng 7,8%svck, đạt mức tăng cao nhất kể từ năm 2020. Trong đó:
 - Công nghiệp chế biến, chế tạo: tăng 9,5%, đóng góp 7,9 điểm phần trăm vào mức tăng chung.
 - Sản xuất và phân phối điện: tăng 4,6%, đóng góp 0,4 điểm phần trăm.
 - Cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải: tăng 11,6%, đóng góp 0,2 điểm phần trăm.
 - Khai khoáng: giảm 4,7%, làm giảm 0,7 điểm phần trăm trong mức tăng chung
- Tháng 3/2025, PMI ngành sản xuất Việt Nam đạt 50,5 điểm, lần đầu tiên vượt ngưỡng 50 điểm trong 4 tháng, cho thấy sự cải thiện trong điều kiện kinh doanh. Sự gia tăng này phản ánh: (1) Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tăng trở lại sau hai tháng giảm liên tiếp; (2) Tuy nhiên, đơn đặt hàng xuất khẩu mới giảm đáng kể, với tốc độ nhanh nhất kể từ tháng 7/2023, do nhu cầu quốc tế yếu.
- Nhìn chung, khu vực công nghiệp – xây dựng trong quý I/2025 ghi nhận sự phục hồi rõ nét, đặc biệt nhờ động lực mạnh mẽ từ công nghiệp chế biến, chế tạo; cùng với chỉ số PMI vượt ngưỡng 50 điểm cho thấy niềm tin sản xuất đang quay trở lại, dù áp lực từ nhu cầu bên ngoài vẫn là điểm cần theo dõi chặt chẽ trong các quý tiếp theo.

4. Xuất nhập khẩu – Cán cân thương mại quý I/2025: Phục hồi mạnh nhưng chất lượng chưa bền vững

Quy mô xuất khẩu đạt mức cao nhất trong nhiều tháng



Cán cân thương mại trong cả quý thu hẹp đáng kể so với cùng kỳ năm trước



- Trong quý I/2025, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam đạt 202,52 tỷ USD, tăng 13,7% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

- Xuất khẩu đạt 102,84 tỷ USD, tăng 10,6%;
- Nhập khẩu đạt 99,68 tỷ USD, tăng mạnh hơn với 17,0%.

- Quy mô thương mại quý I/2025 đạt mức cao nhất trong nhiều năm trở lại đây, thể hiện sự phục hồi rõ rệt của hoạt động thương mại quốc tế sau giai đoạn suy giảm kéo dài trong năm 2023.

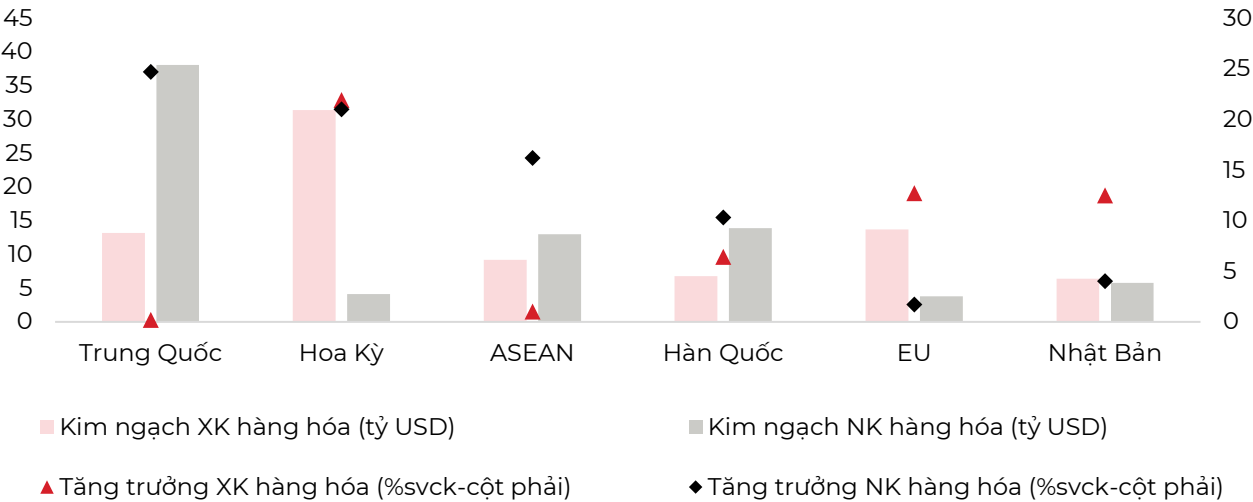
- Tuy nhiên, cán cân thương mại đã có dấu hiệu thu hẹp đáng kể khi chỉ xuất siêu 3,16 tỷ USD, giảm gần 60% so với mức 7,7 tỷ USD cùng kỳ năm ngoái. Nguyên nhân chính đến từ đà tăng nhanh hơn của nhập khẩu – chủ yếu là các mặt hàng phục vụ sản xuất – trong khi xuất khẩu có dấu hiệu chậm lại ở một số nhóm hàng chủ lực.

- Mặc dù tốc độ tăng trưởng xuất nhập khẩu đạt hai chữ số, phản ánh xu hướng hồi phục chung, nhưng **chất lượng tăng trưởng thương mại vẫn còn bất cập**. Tỷ trọng đóng góp của khu vực FDI vẫn chiếm khoảng 72% kim ngạch xuất khẩu và hơn 60% nhập khẩu, cho thấy Việt Nam vẫn phụ thuộc lớn vào chuỗi cung ứng nước ngoài.

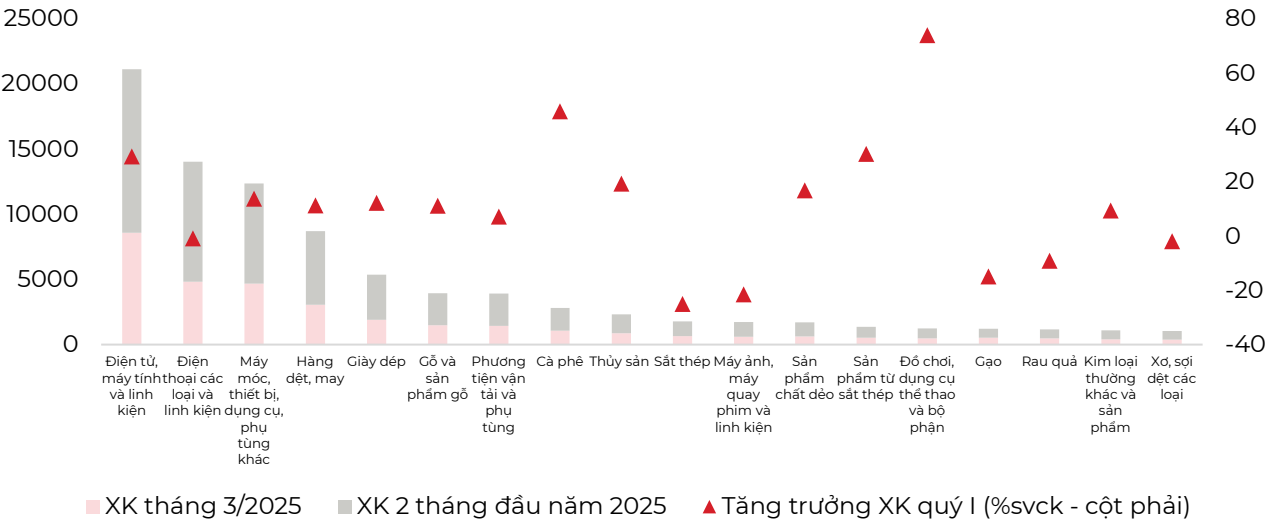
- Thâm hụt thương mại sâu với Trung Quốc và chính sách áp thuế đối ứng 46% từ Hoa Kỳ với một số nhóm hàng nhạy cảm cũng là những rủi ro cần theo dõi chặt chẽ trong thời gian tới.

4. Xuất nhập khẩu – Cán cân thương mại quý I/2025: Phục hồi mạnh nhưng chất lượng chưa bền vững

Các đối tác thương mại chủ yếu trong quý I 2025



Các mặt hàng xuất khẩu chủ đạo trong quý

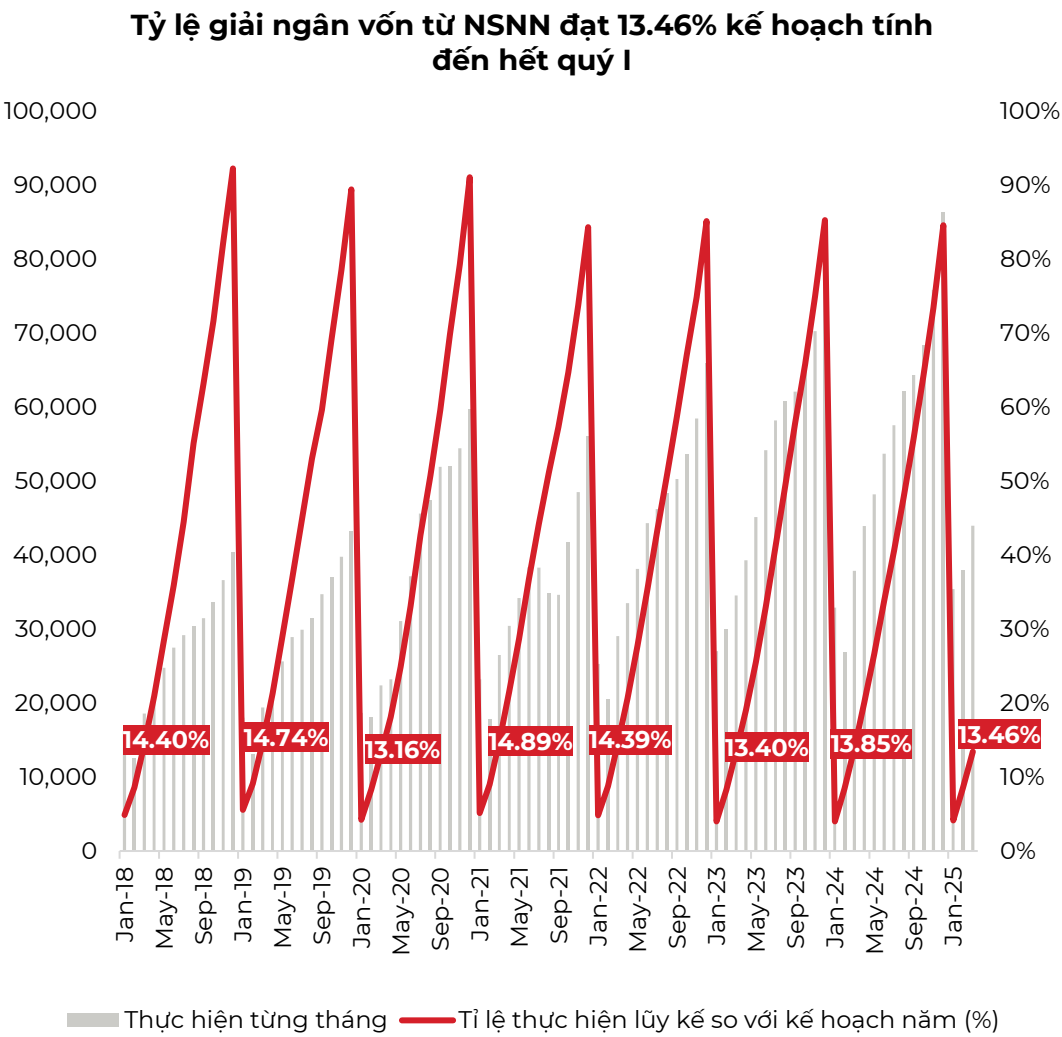


- Về thị trường, Hoa Kỳ tiếp tục là điểm đến xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 31,4 tỷ USD, đem lại mức xuất siêu 27,3 tỷ USD, tăng 22,1% so với cùng kỳ năm trước. Ngược lại, Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất với kim ngạch 38,1 tỷ USD, khiến Việt Nam nhập siêu tới 24,9 tỷ USD – tăng tới 43,3% – và đặt ra vấn đề cân bằng thương mại trong quan hệ song phương.
- Cơ cấu mặt hàng xuất khẩu tiếp tục tập trung vào các ngành công nghiệp chế biến - chế tạo: điện tử, máy tính và linh kiện đạt 21,1 tỷ USD (+29,2%), máy móc thiết bị 12,4 tỷ USD (+13,6%), dệt may 8,7 tỷ USD (+11,1%) và giày dép 5,4 tỷ USD (+12,1%). Riêng điện thoại và linh kiện – nhóm hàng từng dẫn đầu xuất khẩu nhiều năm – ghi nhận mức giảm nhẹ 0,9%, cho thấy nhu cầu toàn cầu chưa thực sự ổn định trở lại.

➔ Nhìn chung, hoạt động xuất nhập khẩu quý I/2025 đã khởi đầu tích cực cả về quy mô và giá trị, góp phần giữ nhịp cho nền kinh tế. Tuy nhiên, cần thận trọng với những rủi ro cấu trúc và áp lực nhập siêu quay trở lại, nhất là trong bối cảnh môi trường thương mại quốc tế còn nhiều biến động và xu hướng bảo hộ đang gia tăng.

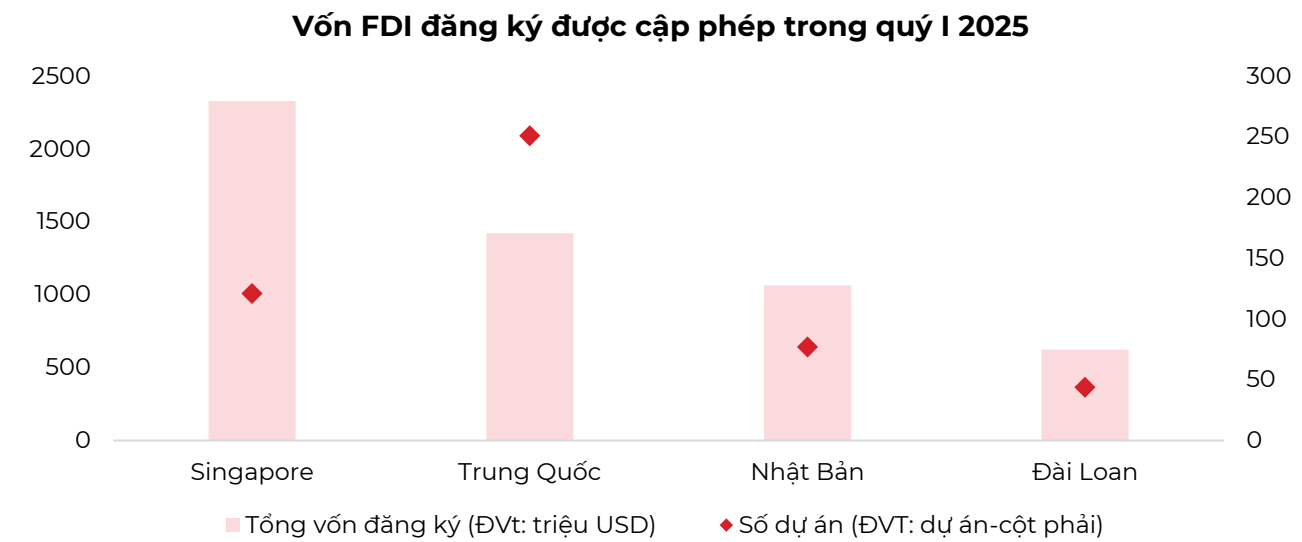
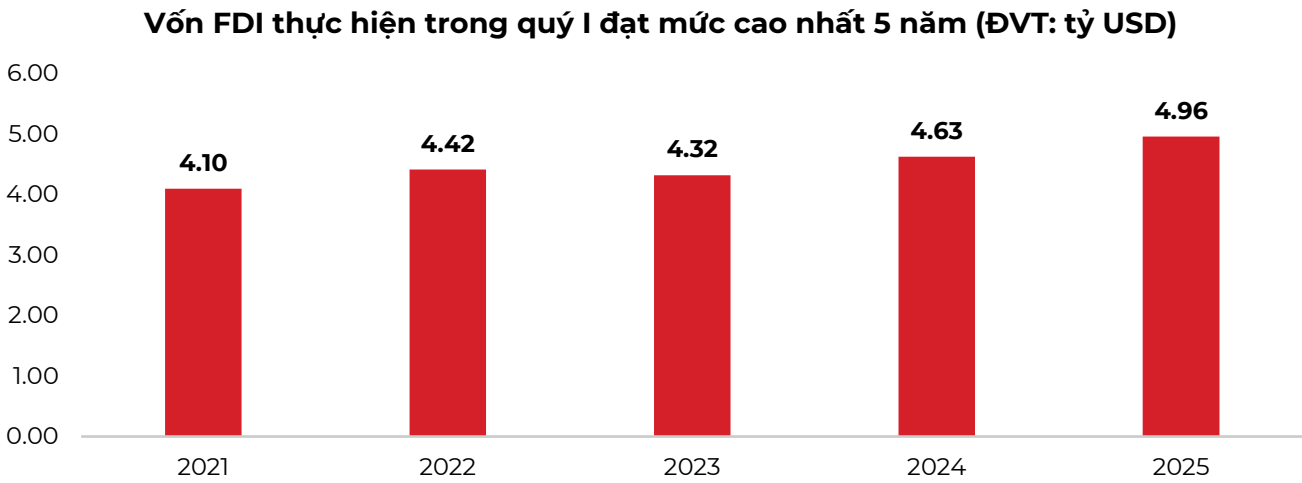
Nguồn: GSO, AseanSC tổng hợp

5. Kế hoạch vốn tăng cao nhưng tiến độ giải ngân vẫn đạt ĐƯỢC mức trung bình các năm trước



- Giải ngân vốn đầu tư từ NSNN duy trì tốc độ ổn định, tuy nhiên hoạt động giải ngân đầu tư công có phần chậm trễ:
- Vốn từ nguồn ngân sách Nhà nước đạt tốc độ giải ngân tích cực:** quý I/2025 ước đạt 116.9 nghìn tỷ đồng, bằng 13,5% kế hoạch năm và tăng 19,8% so với cùng kỳ năm trước (quý I/2024 bằng 12,5% và tăng 3,6%)
- Tuy nhiên đầu tư công còn chậm kế hoạch:** Tình hình giải ngân vốn đầu tư công trong quý I/2025 đạt 78.712 tỷ đồng, tương đương 8,98% kế hoạch năm và 9,53% so với chỉ tiêu do Thủ tướng Chính phủ giao, cho thấy tiến độ thực hiện đang chậm lại đáng kể so với cùng kỳ năm 2024 (lần lượt đạt 11,64% và 12,27%). Riêng đối với nguồn vốn thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia, tỷ lệ giải ngân đạt mức cao hơn (16,57%), tuy nhiên quy mô vốn lại chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng kế hoạch.
- 5 nhóm khó khăn chính ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2025:**
 - (1) Cơ chế, chính sách chưa đầy đủ và kịp thời:** Luật Đầu tư công 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành còn thiếu hoặc ban hành chậm;
 - (2) Phân bổ vốn chậm:** Tính đến ngày 15/3/2025, vẫn còn trên 62.000 tỷ đồng chưa được phân bổ do vướng mắc về thủ tục.
 - (3) Vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện:** Việc tái cơ cấu bộ máy làm chậm công tác thẩm định và thanh toán; khó khăn pháp lý trong công tác giải phóng mặt bằng
 - (4) Nguồn thu ngân sách địa phương không đảm bảo:** Thu từ đất thấp hơn so với dự toán dẫn đến chậm trễ trong phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công.
 - (5) Khó khăn từ các chương trình mục tiêu quốc gia:** Việc điều chỉnh còn chậm, hướng dẫn thực hiện phức tạp; một số địa phương gặp khó khăn do thiếu quỹ đất, ngại triển khai và mức hỗ trợ còn thấp.

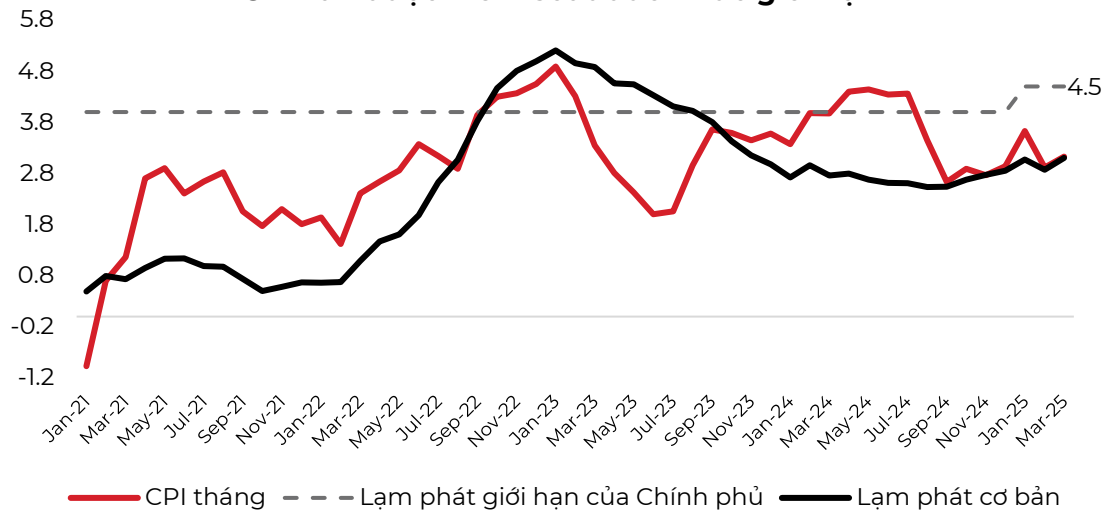
6. FDI tiếp tục tăng, lũy kế 3 tháng đạt mức kỷ lục 5 năm



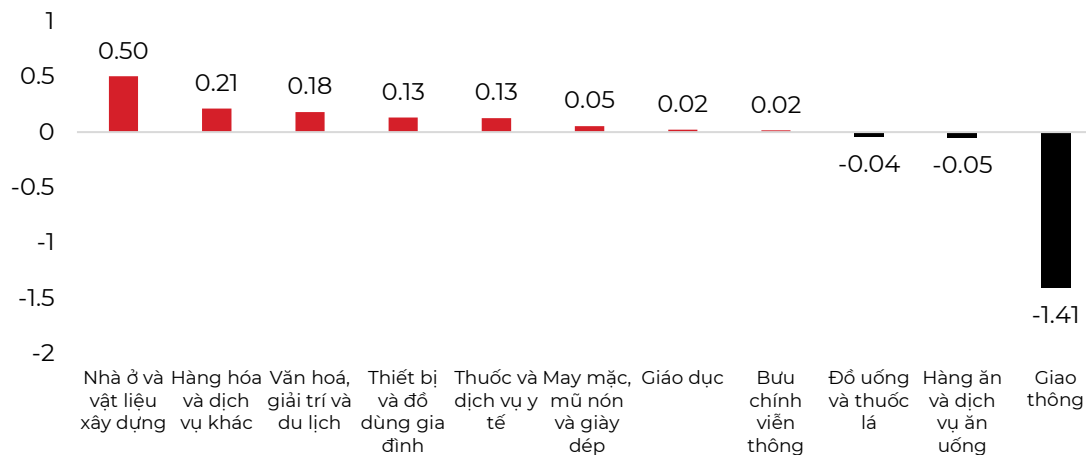
- **Tính đến ngày 31/3/2025, tổng vốn đăng ký đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam đạt 10,98 tỷ USD, tăng 34,7% so với cùng kỳ năm trước.** Trong đó, vốn đăng ký vào ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 6,30 tỷ USD, chiếm 66,5% tổng vốn đăng ký cấp mới và điều chỉnh, tiếp tục khẳng định vai trò đầu tàu trong thu hút FDI. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản đứng thứ hai với 2,24 tỷ USD (23,6%), trong khi các ngành còn lại thu hút 943 triệu USD, chiếm 9,9%.
- **Vốn FDI thực hiện trong quý I/2025 ước đạt 4,96 tỷ USD, tăng 7,2% so với cùng kỳ, đồng thời là mức cao nhất trong 5 năm qua.** Công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục dẫn đầu với 4,05 tỷ USD, chiếm 81,7% tổng vốn giải ngân. Bất động sản và ngành sản xuất – phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí lần lượt đạt 387,7 triệu USD (7,8%) và 193,3 triệu USD (3,9%).
- Về đối tác đầu tư, **Singapore giữ vị trí dẫn đầu về tổng vốn đăng ký mới, trong khi Trung Quốc là quốc gia có số lượng dự án mới cao nhất** tại Việt Nam trong quý đầu năm.

7. Lạm phát được kiểm soát tốt, giá nhiên liệu hạ nhiệt giúp mặt bằng giá giảm nhẹ

CPI vẫn được kiểm soát dưới mức giới hạn




CPI giảm 0.03% so với tháng 2 chủ yếu nhờ nhóm Giao thông và Hàng ăn và dịch vụ ăn uống



Nguồn: GSO, AseanSC tổng hợp

CPI tháng 3 tăng 3.13% so với cùng kỳ năm 2024, tuy nhiên so với tháng 2 thì đã có mức giảm 0.03%:

- So với năm trước, mặt bằng giá tăng khá cao (trên 3%) tuy nhiên vẫn ở mức thấp so với giới hạn 4.5% của Chính phủ cho mục tiêu tăng trưởng 8% năm 2025. Nguyên nhân chủ yếu do:
 - **Giá nhóm thuốc và dịch vụ y tế** tăng 14.6%svck do các địa phương triển khai áp dụng giá dịch vụ y tế mới theo Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;
 - **Giá nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng** tăng 5.3%svck do chi phí thuê nhà tang cao theo mặt bằng giá bất động sản, chi phí các loại vật liệu xây dựng cũng bị đội giá do thiếu hụt nguồn cung, và giá điện cũng tiếp tục được điều chỉnh tăng theo Nghị định số 72 ngày 28/3/2025;
 - **Giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống** tăng so với năm trước do ảnh hưởng của sự thiếu hụt nguồn cung thực phẩm do dịch bệnh và thiên tai, giá lương thực chịu ảnh hưởng tăng theo giá thế giới.
- Tuy nhiên, CPI tháng 3 đã giảm 0.03% so với tháng 2 chủ yếu do 2 nguyên nhân:
 - **Giá nhóm giao thông giảm 1.41% chủ yếu do giá xăng và dầu diezen** giảm lần lượt 3.61% và 4.67% theo sự suy giảm giá xăng dầu thế giới;
 - **Giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống** giảm 0.05% khi giá gạo trong nước giảm do sản lượng dồi dào vào thời điểm chính vụ thu hoạch lúa đông xuân, đồng thời Ấn Độ nới lỏng các hạn chế xuất khẩu gạo giúp nguồn tăng lên trong khi nhu cầu nhập khẩu gạo của các nước đang giảm.



II. Diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam



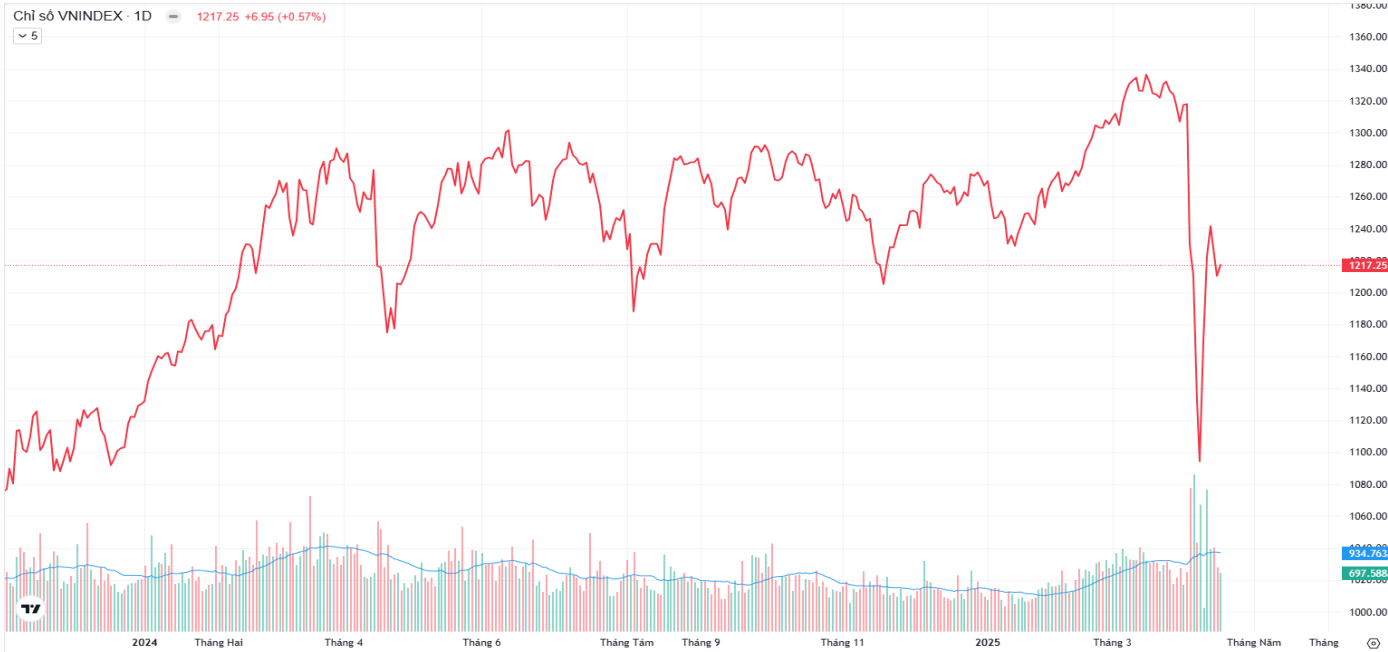
II. Diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam

1. Đà tăng có dấu hiệu chững lại trong tháng 3

Các chỉ số chính

Tháng 3	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Đóng cửa	1,306.86	235.06	98.62
% 1M	0.11%	-1.73%	-0.96%
% YTD	2.98%	3.77%	3.74%
KLGD (Tỷ cp)	17.206	1.174	1.136
% 1M	32.52%	3.1%	-21.94%
Vốn hóa (tỷ đồng)	5,523,062	389,037	1,483,840
PE Trailing	13.04	22.99	21.52
PB Trailing	1.69	1.63	2.47
PS	1.66	0.82	1.49

Diễn biến chỉ số VN-Index



Nguồn: Fireant, Aseansc tổng hợp

Thị trường có diễn biến tích cực ở đầu tháng 3 và suy yếu trở lại vào cuối tháng. VN-Index ghi nhận mức tăng 2,4% trong giai đoạn 01.03 đến 17.03, tuy nhiên, áp lực bán gia tăng trở lại trong giai đoạn 17.03 đến 31.03 đã khiến chỉ số thu hẹp đà tăng còn 0,11% so với đầu tháng. Kết thúc tháng 3, VN-Index đóng cửa ở mức 1.306,86 điểm, tăng 1,5 điểm (+0,11%) so với cuối tháng 2 (1.305,36 điểm). Đây có thể là giai đoạn tạm nghỉ sau một thời gian dài tăng trưởng mạnh trước đó, đồng thời là thời điểm nhà đầu tư ngắn hạn thực hiện chốt lời.

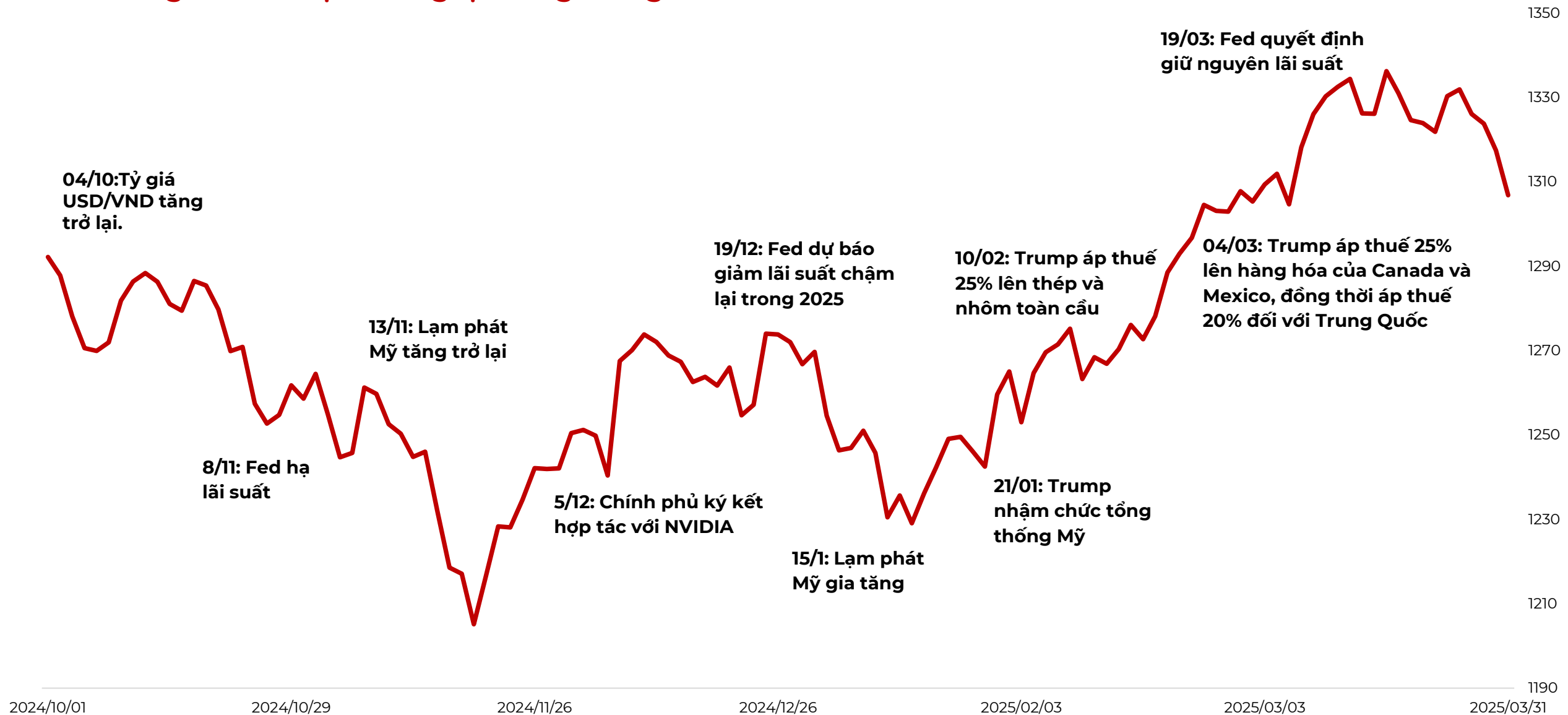
Trong giai đoạn 1/4 – 8/4, VN-Index giảm mạnh hơn 16%, xuống mốc 1.094,3 điểm, sau khi Mỹ áp thuế đối ứng với nhiều quốc gia trong đó có Việt Nam.

Ngày 9/4, chỉ số VN-Index tăng 6,8%, mức tăng mạnh nhất kể từ tháng 6 năm 2011 sau thông tin Mỹ tạm hoãn thuế đối ứng 90 ngày.



II. Diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam

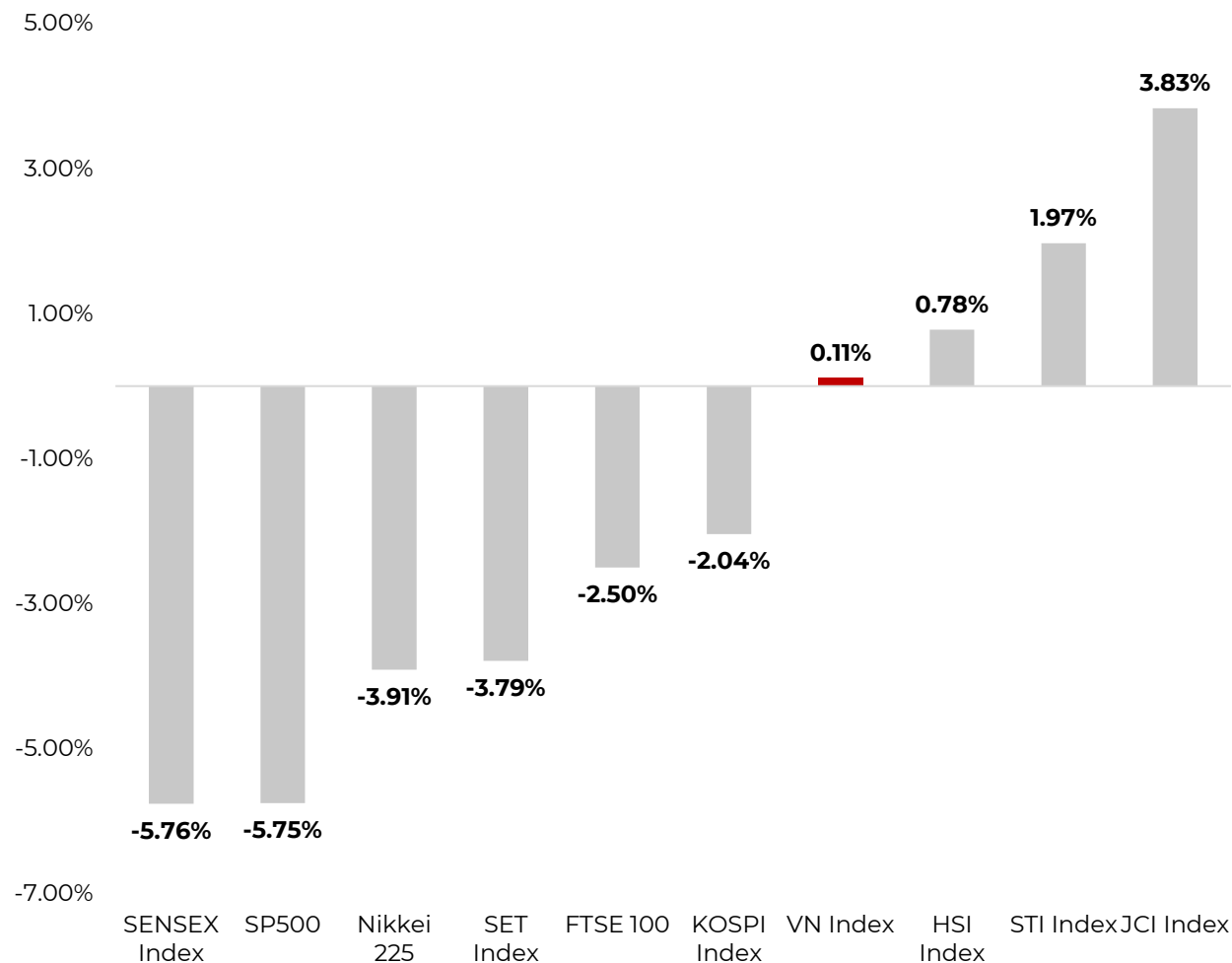
1. Đà tăng có dấu hiệu chững lại trong tháng 3



II. Diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam

2. VN-Index khả quan hơn so với các thị trường chứng khoán lớn

Biến động chỉ số VN-Index

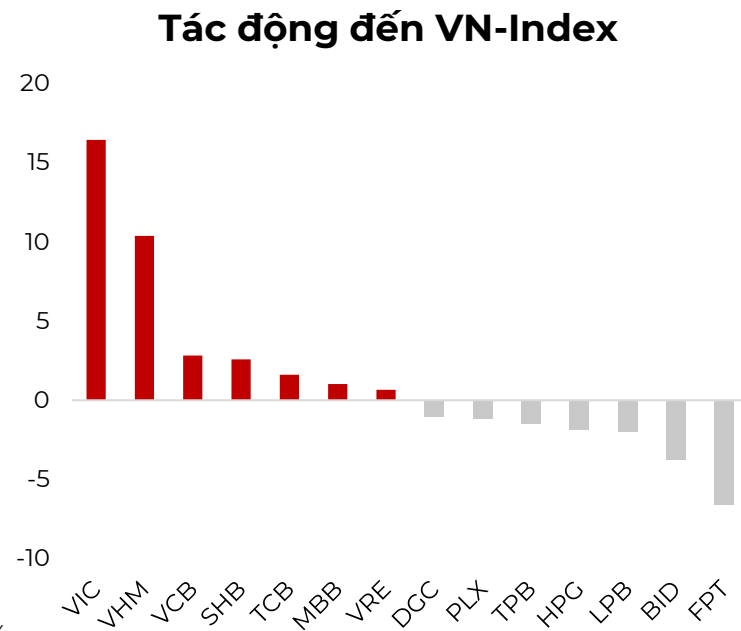
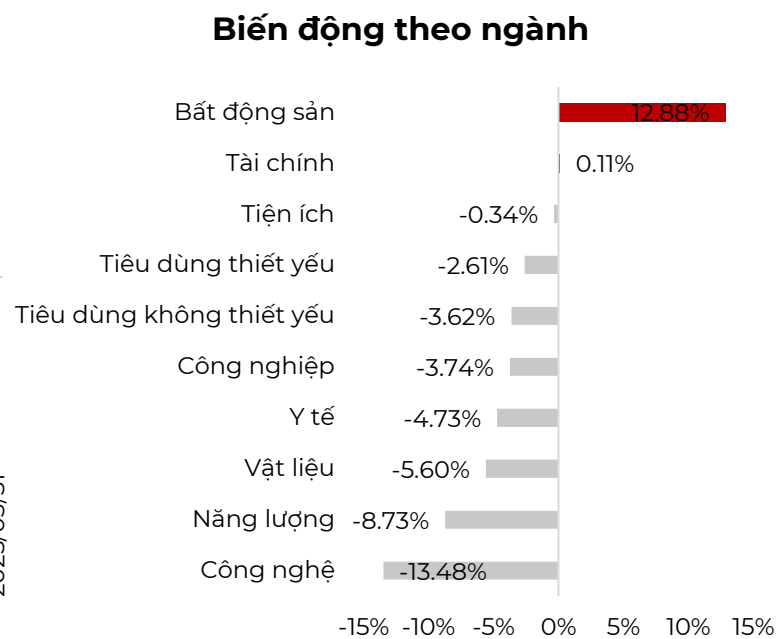
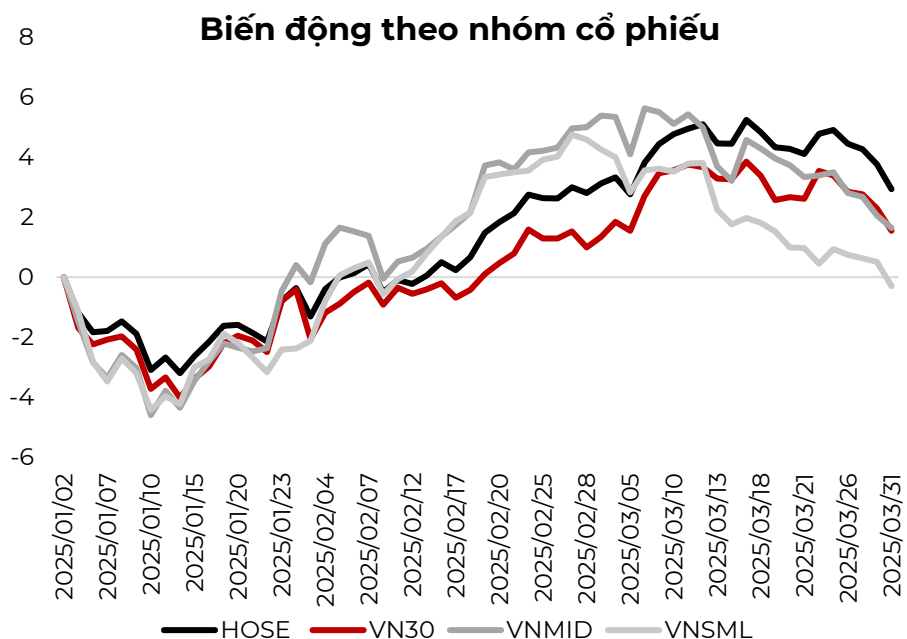


Nguồn: Investing, AseanSC tổng hợp

- **Tháng 3 năm 2025, thị trường chứng khoán Việt Nam duy trì xu hướng đi ngang sau chuỗi tăng trưởng mạnh mẽ trước đó.** Tuy không ghi nhận sự bứt phá mới, nhưng thanh khoản vẫn cải thiện so với tháng trước, cho thấy sự quan tâm của nhà đầu tư vẫn ổn định. Các cổ phiếu bất động sản, đặc biệt là nhóm Vingroup (VIC, VHM, VRE), tiếp tục là động lực chính cho thị trường. Ngược lại, nhóm cổ phiếu công nghệ gặp áp lực điều chỉnh mạnh do ảnh hưởng từ thị trường chứng khoán quốc tế. Mặc dù vậy, thị trường vẫn đối mặt với một số yếu tố rủi ro, như tình hình thuế quan quốc tế căng thẳng, có thể gây ra các nhịp rung lắc và biến động trong tương lai, yêu cầu nhà đầu tư phải cẩn trọng theo dõi sát sao từng diễn biến của thị trường.
- **Trong tháng 3, thị trường chứng khoán Việt Nam diễn biến tăng 0.11%** Trong khi đó thị trường chứng khoán của các quốc gia như Thái Lan, Ấn Độ, Mỹ và Nhật Bản đều điều chỉnh mạnh cho thấy sự chuyển dịch dòng tiền của các quốc gia này. Đáng chú ý thị trường chứng khoán Indonesia ghi nhận mức tăng trưởng tốt gần 4%

II. Diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam

3. Hầu hết các nhóm ngành đều giảm giá, ngoại trừ Bất động sản và Tài chính



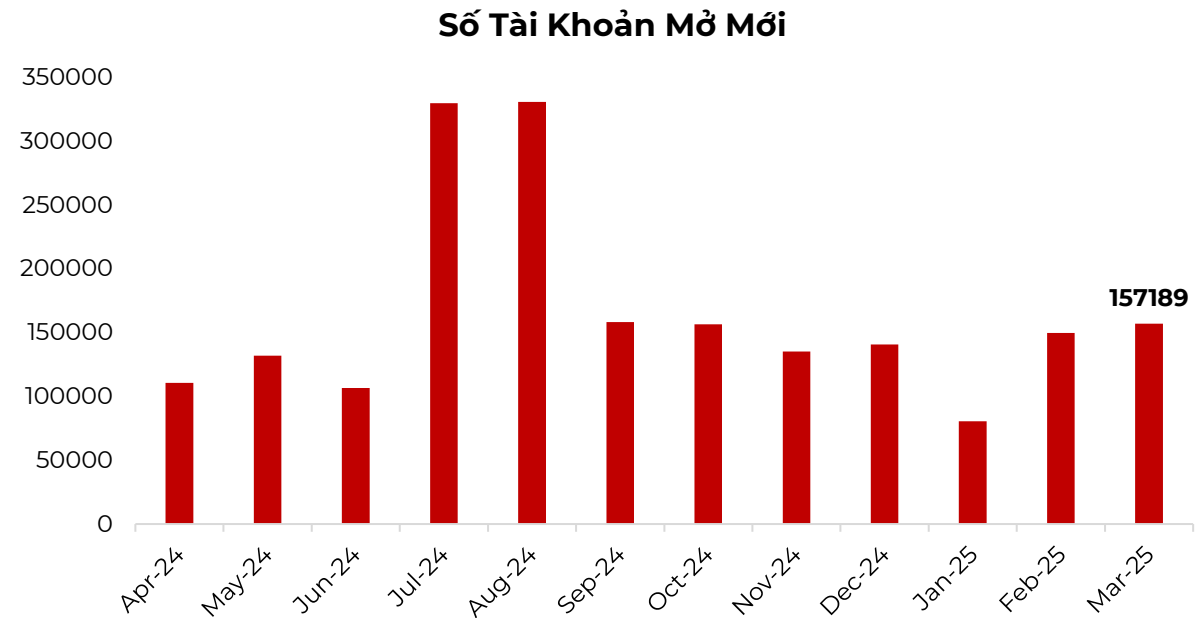
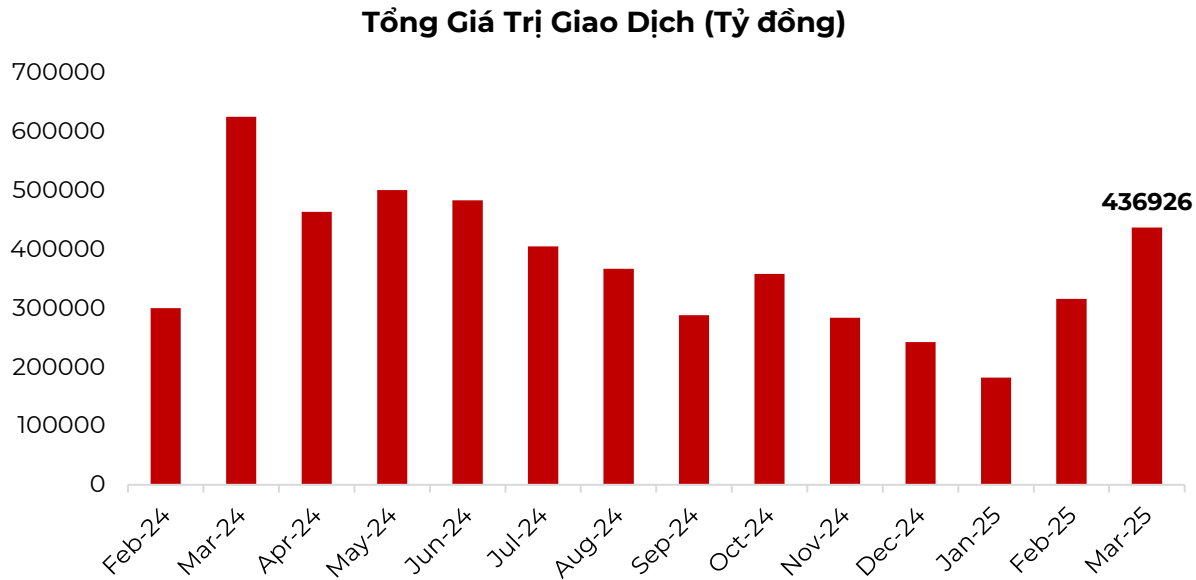
Nguồn: Asean Research

- Biến động theo nhóm cổ phiếu:** Trong tháng 3/2025, dòng tiền trên thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận áp lực giằng co giữa phe mua và phe bán, trong đó nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ và vừa chịu áp lực điều chỉnh mạnh hơn (Small Cap và Mid Cap). Dòng tiền có xu hướng chuyển dịch nhiều hơn vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, phản ánh tâm lý lạc quan của nhà đầu tư đối với các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng ổn định, khi thị trường chứng khoán quốc tế dần hồi phục.
- Hiệu suất các nhóm ngành trong tháng 3:** Trong tháng 3/2025, thị trường chứng khoán ghi nhận diễn biến chốt lời ngắn hạn sau khi đã tăng mạnh trong khoảng thời gian trước đó. Trong đó nổi bật là nhóm ngành Bất động sản khi ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng lên đến gần 13%. Trong khi đó, các ngành như Công nghệ, Năng lượng, Vật liệu và Y tế có mức giảm mạnh. Đặc biệt nhóm Công nghệ giảm sâu (-13.48%) do ảnh hưởng do sự điều chỉnh của nhóm Công nghệ từ thị trường Quốc tế.



II. Diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam

4. Thanh khoản thị trường tăng trưởng tích cực



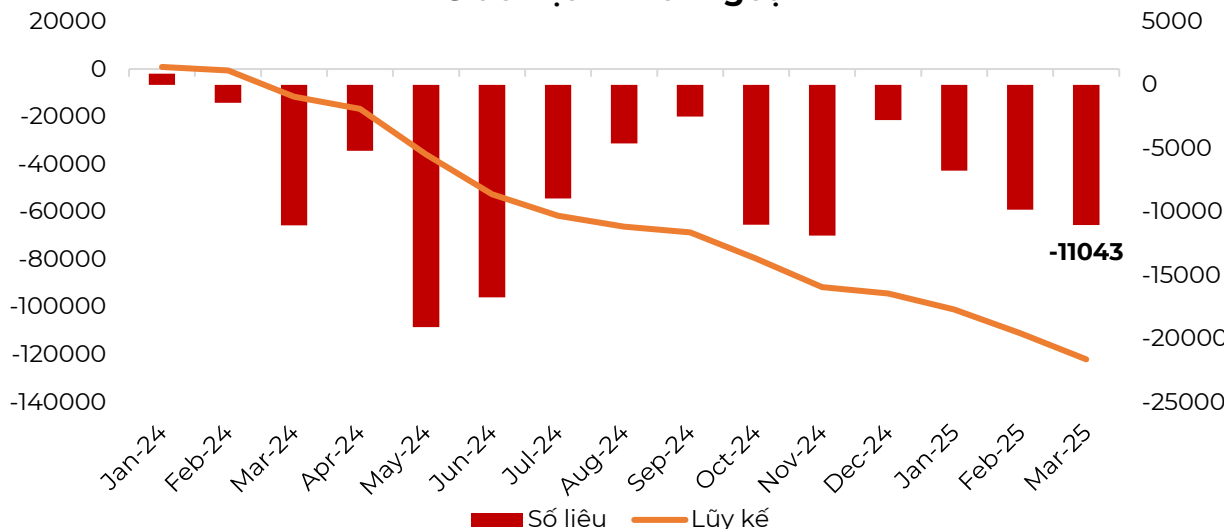
Nguồn: Asean Research

- **Thanh khoản trung bình trên cả 3 sàn trong tháng 3 ghi nhận sự tăng trưởng tích cực cả về khối lượng và giá trị giao dịch**, sự tăng trưởng này là tháng tăng trưởng thứ 2 liên tiếp sau chuỗi giảm trước đó, cho thấy sự cải thiện tích cực trong tâm lý nhà đầu tư. Diễn biến này được lý giải bởi một số yếu tố chính :
 - (i) Các thị trường chứng khoán quốc tế, đặc biệt là ở Mỹ và châu Âu, đã hồi phục. Điều này tạo ra tâm lý tích cực và động lực tăng trưởng cho các nhà đầu tư trong nước.
 - (ii) Kỳ vọng vào nền kinh tế trong nước: Các chính sách và nỗ lực của Chính phủ nhằm kích thích kinh tế đạt chỉ tiêu tăng trưởng.
- Số lượng tài khoản mở mới trong tháng 3 tăng so với tháng 2, đạt 159.189 tài khoản, nâng tổng số tài khoản trên thị trường lên 9.637.818. Đây là số lượng tài khoản mở mới lớn nhất từ tháng 10/2024 đến nay, chủ yếu đến từ sự tăng trưởng tích cực của thị trường chứng khoán trong thời gian vừa qua. Đồng thời, việc thị trường dao động trên mốc kháng cự 1300 đã thu hút sự chú ý của nhiều nhà đầu tư.

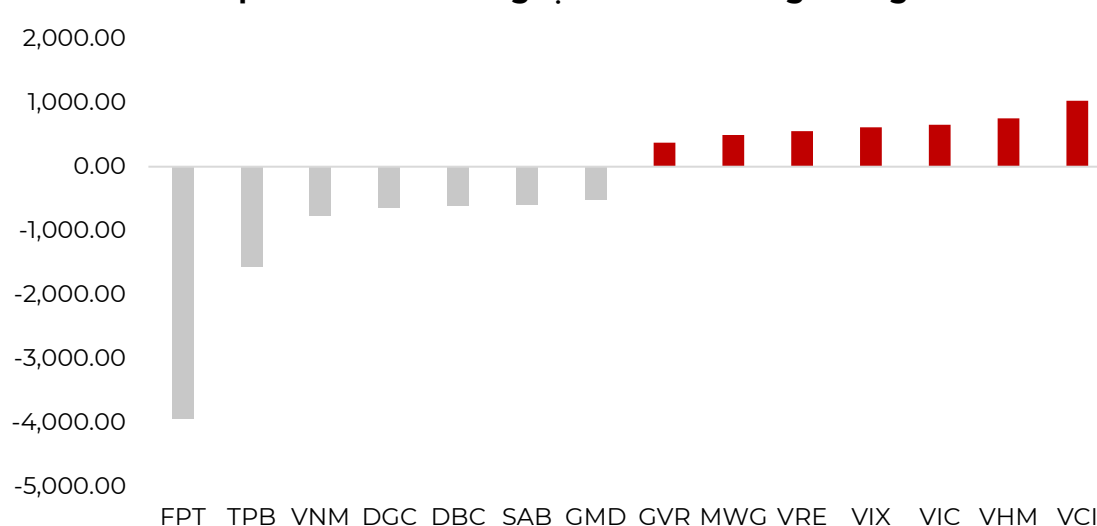
II. Diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam

5. Khối ngoại tiếp đà bán ròng đặc biệt ở nhóm Công nghệ

Giao Dịch Khối Ngoại



Top Cổ Phiếu Khối Ngoại Mua Bán Ròng Tháng 3

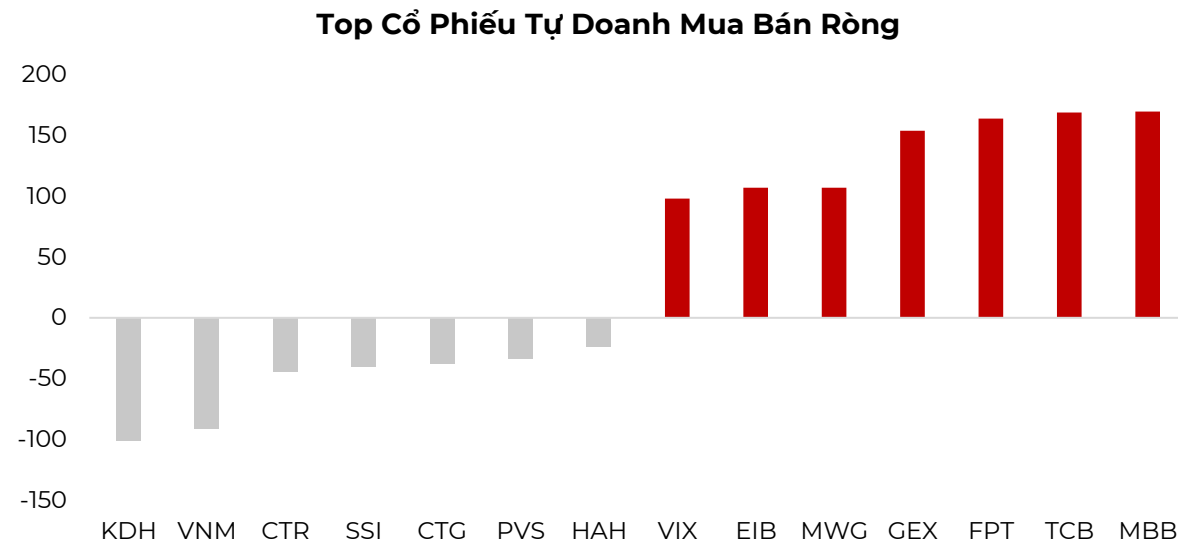
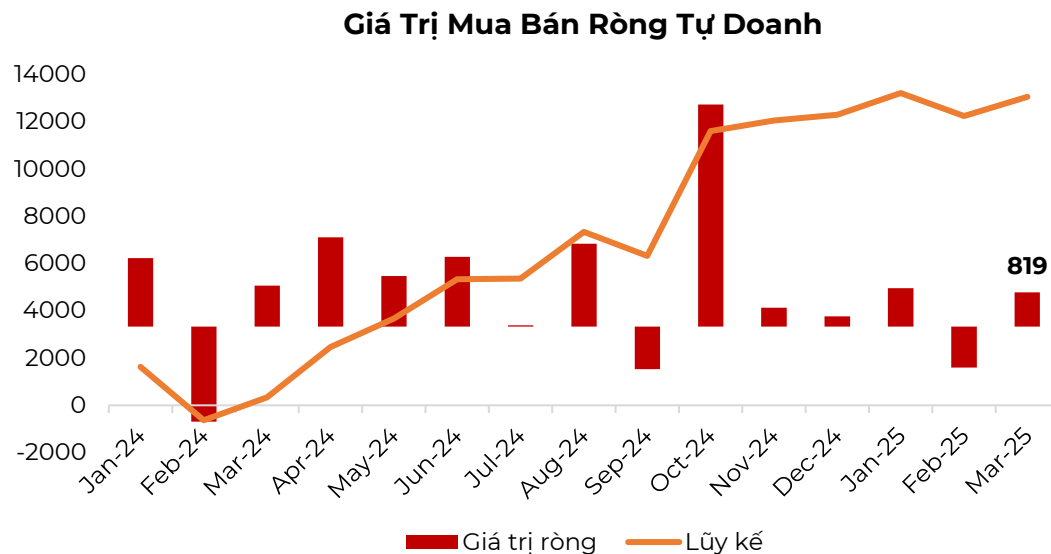


Nguồn: Asean Research

- **Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị -11,043 tỷ đồng trong tháng 3**, kéo dài xu hướng bán ròng liên tục từ năm 2024. Áp lực bán vẫn duy trì tập trung chủ yếu vào các cổ phiếu lớn. Một số yếu tố chính ảnh hưởng đến diễn biến này bao gồm:
 - (i) Tâm lý thận trọng trước các biến động quốc tế, đặc biệt là tác động từ chính sách tiền tệ của Mỹ và xu hướng lãi suất toàn cầu, khiến dòng vốn ngoại rút khỏi các thị trường mới nổi.
 - (ii) Tỷ giá tiếp tục tăng cao khi Chính phủ tập trung vào các chính sách phát triển kinh tế, trong khi chỉ số DXY vẫn duy trì ở mức cao.
- Lực bán chủ yếu tập trung vào các cổ phiếu lớn như FPT (-3.957 tỷ đồng), TPB (-1.571 tỷ đồng) và VNM (-769 tỷ đồng), phản ánh áp lực thoái vốn từ các nhà đầu tư nước ngoài tại các mã có vốn hóa lớn. Trong khi đó, các cổ phiếu như VCI (+1051 tỷ đồng), VHM (+758 tỷ đồng) và VIC (+656 tỷ đồng) ghi nhận lực mua ròng, cho thấy sự kỳ vọng vào tiềm năng tăng trưởng dài hạn của những mã này

II. Diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam

6. Tự doanh khá thận trọng khi mua ròng với khối lượng thấp



Nguồn: Asean Research

Trong tháng 3, khối tự doanh giao dịch mua ròng nhẹ với giá trị 819 tỷ đồng, ngược lại với khối ngoại đang liên tục bán ròng trong những tháng vừa qua. Một số yếu tố chính ảnh hưởng đến hoạt động bán ròng của khối tự doanh bao gồm:

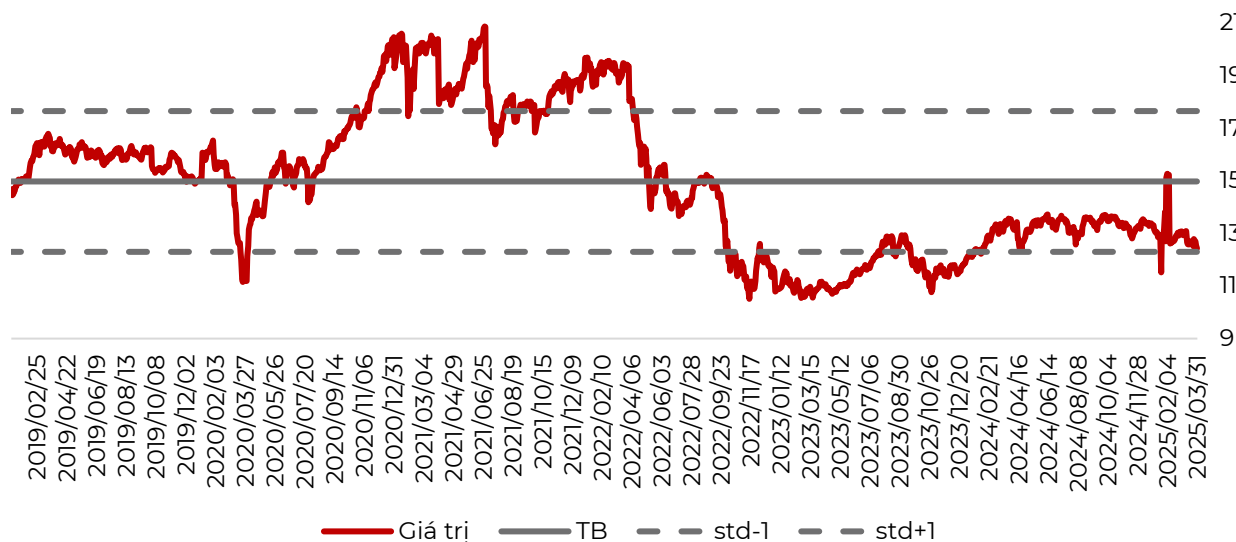
- **(i) Tâm lý tích cực khi thị trường vượt ngưỡng kháng cự quan trọng 1300:** Sau một giai đoạn tăng trưởng mạnh mẽ, chỉ số VN-Index đã vượt mốc 1300 là ngưỡng kháng cự tâm lý quan trọng. Trong bối cảnh này, khối tự doanh có thể thực hiện hành động mua vào theo xu hướng tăng của thị trường.
- **(ii) Yếu tố vĩ mô tích cực:** Yếu tố vĩ mô cũng là yếu tố quan trọng dẫn đến hành động mua ròng của khối tự doanh trong tháng 3. Cùng với kế hoạch GDP tăng 8%, Ngân hàng nhà nước đang đẩy mạnh các chính sách nhằm thúc đẩy cung tiền trong nền kinh tế nhằm đạt được mục tiêu này, từ đó ảnh hưởng tích cực lên thị trường chứng khoán.

Sức ép bán ròng vẫn tập trung vào các cổ phiếu như KDH (-101 tỷ đồng), VNM(-91 tỷ đồng), và CTR (-44 tỷ đồng), phần nào phản ánh sự điều chỉnh kỹ thuật hoặc chốt lời của các cổ phiếu lớn. Trong khi đó, lực mua ròng nổi bật ở các mã như MBB (+169.6 tỷ đồng), TCB (+169.1 tỷ đồng), và FPT (+164 tỷ đồng), cho thấy sự chú ý đến các ngành Công nghệ và Tài chính có tiềm năng phục hồi trong giai đoạn tới.

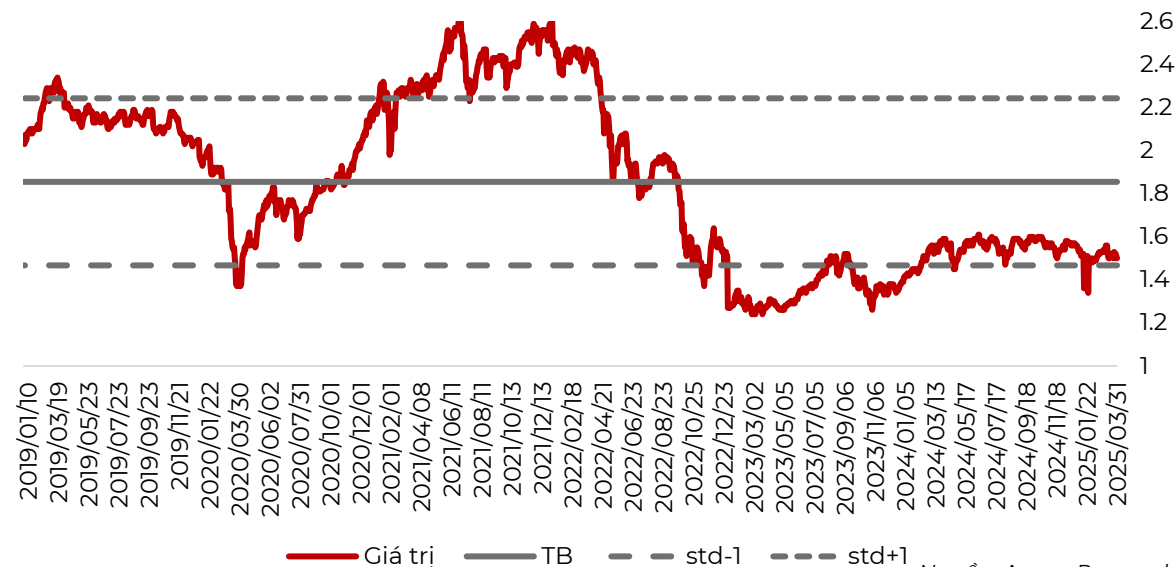
II. Diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam

7. Định giá thị trường vẫn đang ở mức hấp dẫn

Định Giá P/E Chỉ Số VN-Index



Định Giá P/B Chỉ Số VN-Index



Nguồn: Asean Research

- Thị trường đang ở vùng giá hấp dẫn: P/E thị trường về mức 12.43, P/B đạt 1.5, cả hai chỉ số này vẫn duy trì ở ngưỡng thấp hơn mức trung bình dài hạn. Đây là dấu hiệu hỗ trợ quan trọng cho dòng tiền dài hạn. Bối cảnh này cho thấy sức hút của thị trường Việt Nam trong khu vực, đặc biệt khi nền kinh tế đang duy trì tăng trưởng ổn định với lạm phát được kiểm soát. Đáng chú ý, mức định giá hiện tại mang lại cơ hội để các nhà đầu tư cân nhắc gia tăng tỷ trọng vào những cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, lịch sử chi trả cổ tức ổn định và triển vọng tăng trưởng rõ ràng.
- Tuy nhiên, nhà đầu tư cũng cần thận trọng trước rủi ro từ các yếu tố bên ngoài, đặc biệt là chính sách thuế quan từ chính quyền Tổng thống Trump. Những điều chỉnh về thuế quan này có thể ảnh hưởng đến các thị trường chứng khoán trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Những yếu tố này có thể dẫn đến các nhịp điều chỉnh ngắn hạn, mở ra cơ hội để tích lũy cổ phiếu với mức định giá hấp dẫn hơn. Trong bối cảnh này, chiến lược đầu tư an toàn, tập trung vào các cổ phiếu có tiềm năng phục hồi tốt trong các ngành như Tài chính, Bán lẻ và Bất động sản sẽ là chìa khóa để tối ưu hóa lợi nhuận trong những tháng đầu năm 2025.

II. Diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam

8. Triển vọng thị trường chứng khoán Việt Nam trong tháng 4: Cơ hội đan xen thách thức

- **Các yếu tố tích cực**

- **Định giá thị trường đang ở mức hấp dẫn:** Thị trường đang ở vùng giá hợp lý P/E thị trường về mức 12.43, P/B đạt 1.5, phản ánh sự hấp dẫn của thị trường Việt Nam so với các thị trường quốc tế. Điều này đặc biệt đáng chú ý trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam duy trì tăng trưởng ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp niêm yết phục hồi lợi nhuận. Ngoài ra, các yếu tố vĩ mô tích cực cũng góp phần củng cố niềm tin của nhà đầu tư. Đây là cơ hội tốt để tích lũy các cổ phiếu cơ bản với tiềm năng tăng trưởng dài hạn.
- **Chính sách cung tiền của chính phủ nhằm hỗ trợ nền kinh tế:** Chính phủ duy trì chính sách tiền tệ nới lỏng với mặt bằng lãi suất thấp, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận vốn. Ngân hàng Nhà nước điều hành linh hoạt để ổn định tỷ giá, kiểm soát lạm phát và thúc đẩy tăng trưởng. Việc đẩy mạnh giải ngân đầu tư công và hỗ trợ tín dụng cũng góp phần duy trì thanh khoản, tạo động lực cho thị trường chứng khoán.

- **Các yếu tố rủi ro**

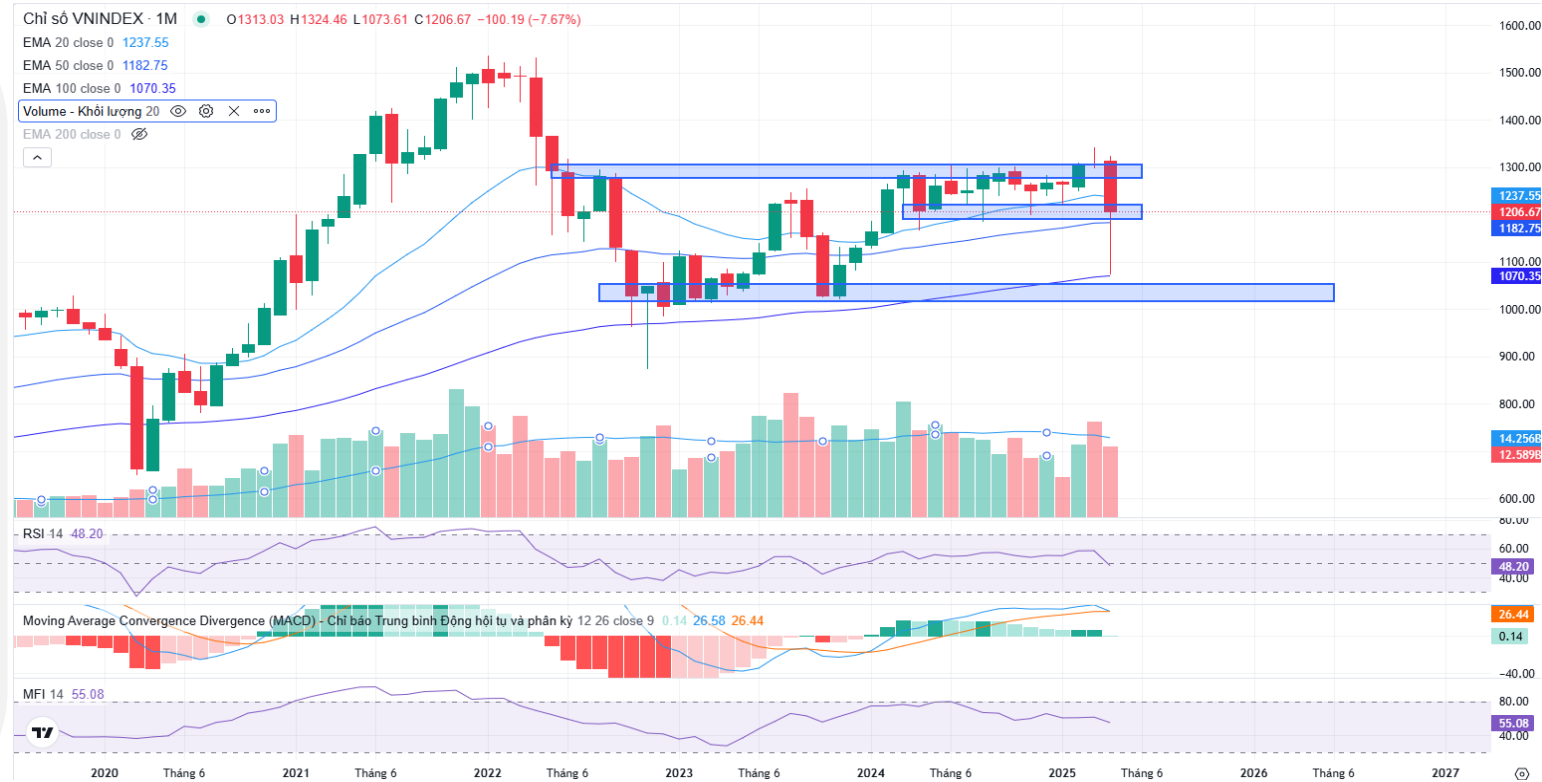
- **Các chính sách thuế quan của Tổng Thống Trump:** Những căng thẳng thương mại Mỹ-Trung tiếp tục leo thang với khả năng áp đặt thuế quan cao hơn, tạo sức ép lên chuỗi cung ứng toàn cầu. Ngoài ra, các chính sách bảo hộ thương mại của Mỹ có thể làm giảm sức cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam tại thị trường này, đặc biệt trong các ngành phụ thuộc lớn vào xuất khẩu như dệt may, thủy sản.
- **Tâm lý chốt lời ngắn hạn của nhà đầu tư:** Trong bối cảnh thị trường chứng khoán có sự phục hồi mạnh mẽ, nhiều nhà đầu tư có thể sẽ thực hiện chốt lời ngắn hạn, đặc biệt là khi chỉ số VN-Index đã tăng trưởng mạnh mẽ mà chưa có đột biến điều chỉnh nào đáng kể. Điều này có thể tạo ra sự điều chỉnh trong ngắn hạn và ảnh hưởng đến thanh khoản thị trường. Hơn nữa, sự bất ổn về chính sách thuế quan có thể làm gia tăng tâm lý thận trọng, khiến các nhà đầu tư tạm ngừng mua vào và giảm bớt rủi ro.



II. Diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam

9. Phân tích kỹ thuật: Xu hướng tăng dài hạn được duy trì, ngắn hạn kém khả quan

- **Trên biểu đồ khung tháng**, VN-Index đã vượt qua mốc kháng cự quan trọng 1300, tuy nhiên sau đó thị trường đã có một cú giảm điểm mạnh sau khi tin tức về thuế quan của TT.Trump được công bố, điều này đã kích hoạt làn sóng bán tháo khi thị trường đã giảm mạnh hơn 200 điểm chỉ sau vài phiên. Và sau khi thông tin này được ... thì thị trường đã hồi lại rất nhanh chóng.
- Về xu hướng, VN-Index hiện đang duy trì trên đường EMA 50 và EMA 100 trên khung thời gian tháng cho thấy xu hướng dài hạn vẫn đang tương đối tích cực. Đồng thời, với việc chỉ số có sự hồi phục mạnh sau khi gần chạm đường EMA100 cho thấy đây cũng là vùng hỗ trợ quan trọng của chỉ số trong tương lai.



Nguồn: Fireant

Nhận định tổng quan: Thị trường đã có một pha điều chỉnh mạnh do thông tin bất ngờ về thuế quan. Tuy nhiên điểm tích cực là xu hướng tăng dài hạn vẫn đang được duy trì một cách tích cực. .

Xu hướng	Tích cực
Kháng cự	1300
Hỗ trợ	1200



II. Diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam

9. Phân tích kỹ thuật: Xu hướng tăng dài hạn được duy trì, ngắn hạn kém khả quan

- **Trên biểu đồ khung tuần** của VN-Index, sau giai đoạn tăng trưởng thị trường đã có cú sập mạnh mẽ sau khi vượt qua vùng kháng cự 1300 điểm. Tuy nhiên sau đó lực cầu đã dần tham gia trở lại thị trường khi đã có những cây nến rút chân quanh khu vực 1100.
- Về xu hướng, VN-Index hiện đang nằm dưới cả 3 đường EMA 20, EMA50 và EMA 100 cho thấy tín hiệu khá tiêu cực về xu hướng. Đồng thời, nhà đầu tư cũng cần chú ý vùng kháng cự quanh 1250 điểm cả 3 đường đang có xu hướng chụm lại quanh khu vực này để thiết lập nên một vùng kháng cự mới.



Nguồn: Fireant

Nhận định tổng quan: Trên khung tuần, VN-Index đã có pha điều chỉnh mạnh sau và đồng thời đã hồi phục mạnh sau những yếu tố về thông tin. Do vậy chúng tôi cho rằng thị trường đang khá nhiều loạn và cần thời gian để tìm kiếm điểm cân bằng mới,

Xu hướng	Trung lập
Kháng cự	1250
Hỗ trợ	1200



II. Diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam

9. Phân tích kỹ thuật: Xu hướng tăng dài hạn được duy trì, ngắn hạn kém khả quan

- **Trên biểu đồ khung ngày** của VN-Index, chỉ số đã có một cú điều chỉnh mạnh về sát khu vực 1100 với việc xuất hiện rất nhiều các khoảng gap cho thấy nhà đầu tư đang có trạng thái khá hoảng loạn. Tuy nhiên sau đó thị trường cũng đã lập tức hồi lại thành hình chữ V và đang có xu hướng tìm điểm cân bằng mới.
- Về mặt kỹ thuật, VN-Index đang nằm dưới cả 3 đường EMA 20, EMA50 và EMA 100 cho thấy thị trường đang trong trạng thái kém khả quan, đồng thời các mốc EMA có thể là vùng kháng cự mới của chỉ số trong thời gian đó.



Nguồn: Fireant

Nhận định tổng quan: Các chỉ báo kỹ thuật hiện tại đều cho thấy xu hướng giảm trong ngắn và trung hạn. Do đó chúng ta cần thận trọng hạn chế giao dịch trong ngắn hạn, đồng thời nhà đầu tư dài hạn có thể cân nhắc tích lũy cổ phiếu với mức định giá hấp dẫn trong thời điểm hiện tại.

Xu hướng	Kém khả quan
Kháng cự	1.250
Hỗ trợ	1.200

II. Diễn biến thị trường chứng khoán Việt Nam

10. Quan điểm đầu tư: VN-Index tiếp tục rung lắc, thiết lập vùng cân bằng mới

Dựa trên các yếu tố vĩ mô và diễn biến thị trường trong tháng 3, chúng tôi đưa ra 2 kịch bản sau:

- **(1) Kịch bản tích cực (xác suất 40%):** Nếu chỉ số VN-Index phá vỡ vùng kháng cự 1.250 với thanh khoản được cải thiện mạnh, xu hướng tăng sẽ được kích hoạt. Khi đó, thị trường có khả năng tiến lên các ngưỡng kháng cự cao hơn.
- **(2) Kịch bản trung lập (xác suất 60%):** Là trường hợp có khả năng xảy ra cao nhất khi thị trường sẽ dao động trong biên độ 1.150-1.250 trong trường hợp không có tin tức quá bất ngờ xảy ra.





III. Cổ phiếu đáng chú ý

1. **MBB – XU HƯỚNG TĂNG VẪN ĐƯỢC DUY TRÌ TRÊN NGƯỠNG 21**
 2. **MSB – CHÚ Ý NGƯỠNG KHÁNG CỰ NGẮN HẠN 11.3**
 3. **TCB – QUAN SÁT NGƯỠNG HỖ TRỢ NGẮN HẠN 25.7**
 4. **VIB - THEO DÕI LỰC CẦU XUNG QUANH NGƯỠNG 18**
 5. **MSN - CẦN PHÁ VỠ NGƯỠNG 71 ĐỂ QUAY LẠI XU HƯỚNG TĂNG**
 6. **SSI - THEO DÕI NGƯỠNG HỖ TRỢ NGẮN HẠN 20.6**
 7. **VCI – HƯỚNG LÊN NGƯỠNG KHÁNG CỰ 39.2**
 8. **VNM – XU HƯỚNG GIẢM NGẮN HẠN, CHÚ Ý HỖ TRỢ 55.3**
-





1. MBB – XU HƯỚNG TĂNG VẪN ĐƯỢC DUY TRÌ TRÊN NGƯỠNG 21

1. Nhận định:

- **Ngắn hạn (1-2 tháng):** Cổ phiếu đang trong xu hướng tăng (EMA 20 > EMA 50), nhưng gặp kháng cự tại 25. Nếu phá vỡ, xu hướng tiếp tục; nếu không, có thể điều chỉnh về 21-19.
- **Trung/Dài hạn (>3 tháng):** Xu hướng tăng mạnh (EMA tăng dần), nhưng cần theo dõi khả năng điều chỉnh nếu giá không giữ được 21.

2. Dự báo:

- **Xác suất tăng ngắn hạn:** 60% (nếu giữ được trên 21 và phá 25).
- **Xác suất giảm ngắn hạn:** 40% (nếu giá phá hỗ trợ 21, hướng về 19).
- **Biến động lớn:** Có thể xảy ra vào tháng 6/ 2025 (Fibonacci Time Zone).

3. Hành động:

- **Mua ngắn hạn:** Nếu giá bật lên từ 21-22 (EMA 20/50 hỗ trợ), mục tiêu 25, cắt lỗ dưới 20.5.
- **Bán ngắn hạn:** Nếu giá tiến lên vùng đỉnh 25, cần cân nhắc chốt lời.
- **Trung/Dài hạn:** Mua nếu giá giữ vững 21 và tiếp tục xu hướng tăng.
- **Tỷ trọng Markowitz:** 50% cổ phiếu (nếu xu hướng tăng rõ ràng), 50% tiền mặt (nếu thị trường biến động).





2. MSB – CHÚ Ý NGUỖNG KHÁNG CỰ NGẮN HẠN 11.3

1. Nhận định:

- **Ngắn hạn (1-2 tháng):** Cổ phiếu đang trong xu hướng giảm, thể hiện ở việc kênh giá tăng trước đó đã bị phá vỡ.
- **Trung/Dài hạn (>3 tháng):** Xu hướng trung tính, nhưng cần theo dõi breakout khỏi vùng 11.3 (kháng cự) hoặc 10.3 (hỗ trợ) để xác định hướng đi tiếp theo.

2. Dự báo:

- **Xác suất tăng ngắn hạn:** 40% (nếu giữ được hỗ trợ 10.3 và có tín hiệu hồi phục).
- **Xác suất giảm ngắn hạn:** 60% (nếu phá vỡ hỗ trợ 10.3, hướng về 9.4).
- **Biến động lớn:** Có thể xảy ra quanh các mốc thời gian Fibonacci Time Zone (tháng 5/2025).

3. Hành động:

- **Mua ngắn hạn:** Chờ giá bật lên từ 10.3 kèm tăng khối lượng gia tăng, cắt lỗ dưới 10.2. Mục tiêu 11.3.
- **Bán ngắn hạn:** Nếu giá phá 10.3, có thể vào lệnh bán với mục tiêu 9.4.
- **Trung/Dài hạn:** Mua nếu breakout 11.3 với khối lượng lớn (mục tiêu 12.3 theo Fibonacci mở rộng).
- **Tỷ trọng Markowitz:** 30% cổ phiếu (nếu breakout 11.3), 70% tiền mặt (nếu xu hướng chưa rõ ràng).





3. TCB – QUAN SÁT NGƯỠNG HỖ TRỢ NGẮN HẠN 25.7

1. Nhận định:

- **Ngắn hạn (1-2 tháng):** Cổ phiếu đang trong xu hướng tăng mạnh (EMA 20 > EMA 50), giá hiện tại (25.7) nằm trên tất cả các đường trung bình động, cho thấy xu hướng tăng chiếm ưu thế.
- **Trung/Dài hạn (>3 tháng):** Xu hướng tăng rõ rệt, cần theo dõi khả năng điều chỉnh về vùng 23.90 (EMA 50) trước khi tiếp tục tăng.

2. Dự báo:

- **Xác suất tăng ngắn hạn:** 70% (nếu giữ được trên 25.7 và hướng tới 28.4).
- **Xác suất giảm ngắn hạn:** 30% (nếu giá điều chỉnh về 23.90).
- **Biến động lớn:** Có thể xảy ra vào tháng 5/2025 (Fibonacci Time Zone).

3. Hành động:

- **Mua ngắn hạn:** Mua khi giá hồi về 25.1 kèm khối lượng tăng, cắt lỗ dưới 24.8. Mục tiêu 28.4.
- **Bán ngắn hạn:** Cân nhắc chốt lời quanh vùng 28.4.
- **Trung/Dài hạn:** Mua nếu giá giữ vững trên 25.7 và breakout 28.4 (mục tiêu 32.00+).
- **Tỷ trọng Markowitz:** 60% cổ phiếu (do xu hướng tăng mạnh), 40% tiền mặt (để tận dụng các đợt điều chỉnh).





4. VIB - THEO DÕI LỰC CẦU XUNG QUANH NGƯỠNG 18

1. Nhận định:

- **Ngắn hạn (1-2 tháng):** Cổ phiếu đang trong xu hướng giảm ngắn hạn.
- **Trung/Dài hạn (>3 tháng):** Xu hướng tăng vừa phải, cần vượt qua 20 để xác nhận đà tăng mạnh hơn.

2. Dự báo:

- **Xác suất tăng ngắn hạn:** 60% (nếu giữ được trên 18.50 và hướng tới 20.0)
- **Xác suất giảm ngắn hạn:** 40% (nếu phá vỡ 18, có thể về 17.5)
- **Biến động lớn:** Dự kiến vào tháng 5/2025 (Fibonacci Time Zone)

3. Hành động:

- **Mua ngắn hạn:** Mua khi giá bật lên từ 18 kèm khối lượng tăng, cắt lỗ dưới 17.5
- **Bán ngắn hạn:** Cân nhắc chốt lời quanh vùng 20.0
- **Trung/Dài hạn:** Mua thêm nếu vượt 20, mục tiêu 21.4-22.0
- **Tỷ trọng Markowitz:** 50% cổ phiếu (cân bằng giữa rủi ro và cơ hội), 50% tiền mặt (sẵn sàng cho các đợt điều chỉnh)





5. MSN - CẦN PHÁ VỠ NGƯỠNG 71 ĐỂ QUAY LẠI XU HƯỚNG TĂNG

1. Nhận định:

- **Ngắn hạn (1-2 tháng):** Cổ phiếu đang trong xu hướng giảm (EMA 20 < EMA 50), giá hiện nằm dưới các mức trung bình động, áp lực bán chiếm ưu thế.
- **Trung/Dài hạn (>3 tháng):** Xu hướng giảm mạnh, tuy nhiên có khả năng phục hồi nếu giá vượt qua kháng cự 71.

2. Dự báo:

- **Xác suất tăng ngắn hạn:** 30% (nếu giá hồi phục và vượt qua 66.7 - EMA 20).
- **Xác suất giảm ngắn hạn:** 70% (nếu giá tiếp tục giảm xuống vùng hỗ trợ 56-50).
- **Biến động lớn:** Có thể xảy ra vào giữa năm 2025 (Fibonacci Time Zone).

3. Hành động:

- **Mua ngắn hạn:** Chỉ xem xét nếu giá phá vỡ kháng cự 71 với khối lượng lớn, cắt lỗ dưới 66. Mục tiêu 81.
- **Bán ngắn hạn:** Chốt lời một phần quanh mốc 81.
- **Trung/Dài hạn:** Chờ tín hiệu đảo chiều rõ ràng (ví dụ: giá vượt EMA 50 và 100) trước khi cân nhắc mua lại.
- **Tỷ trọng Markowitz:** 20% cổ phiếu (nếu có tín hiệu phục hồi rõ ràng), 80% tiền mặt (do xu hướng giảm hiện tại).



6. SSI - THEO DÕI NGƯỠNG HỖ TRỢ NGẮN HẠN 20.6

1. Nhận định:

- **Ngắn hạn (1-2 tháng):** Cổ phiếu đang trong xu hướng giảm ngắn hạn khi nằm dưới các đường EMA20 và EMA50
- **Trung/Dài hạn (>3 tháng):** Xu hướng tăng vừa phải (giá nằm trên đường EMA200), cần theo dõi khả năng bứt phá khỏi vùng 26.8 để xác nhận xu hướng tăng mạnh.

2. Dự báo:

- **Xác suất tăng ngắn hạn:** 50% (nếu giữ được trên 20.6 và hướng tới 26.8).
- **Xác suất giảm ngắn hạn:** 50% (nếu phá vỡ 20.6, có thể về 19).
- **Biến động lớn:** Có thể xảy ra vào tháng 6/2025 (Fibonacci Time Zone).

3. Hành động:

- **Mua ngắn hạn:** Nếu giá bật lên từ 20.6 kèm khối lượng tăng, cắt lỗ dưới 19. Mục tiêu 26.8.
- **Bán ngắn hạn:** Chốt lời với mục tiêu giá quanh 26.8
- **Trung/Dài hạn:** Mua nếu giá breakout 26.8 (mục tiêu 30.1+).
- **Tỷ trọng Markowitz:** 40% cổ phiếu (nếu xu hướng rõ ràng), 60% tiền mặt (do thị trường đang cân bằng).





7. VCI – HƯỚNG LÊN NGƯỠNG KHÁNG CỰ 39.2

1. Nhận định:

- **Ngắn hạn (1-2 tháng):** Cổ phiếu đang trong xu hướng tăng (EMA 20 > EMA 50), giá hiện tại (37) nằm trên tất cả các đường trung bình động.
- **Trung/Dài hạn (>3 tháng):** Xu hướng tăng dài hạn vẫn được duy trì.

2. Dự báo:

- **Xác suất tăng ngắn hạn:** 65% (nếu vượt 39.2, hướng tới 41.7)
- **Xác suất giảm ngắn hạn:** 35% (nếu điều chỉnh về 33.9-33.1)
- **Biến động lớn:** Dự kiến vào tháng 5/2025 (Fibonacci Time Zone)

3. Hành động:

- **Mua ngắn hạn:** Mua khi giá vượt 39.2 với khối lượng tăng, cắt lỗ 38 với mục tiêu 41.7
- **Bán ngắn hạn:** Cân nhắc chốt lời quanh mức 41.7
- **Trung/Dài hạn:** Mua thêm nếu giữ vững trên 33.9, mục tiêu 46.0
- **Tỷ trọng Markowitz:** 55% cổ phiếu (ưu tiên vì xu hướng tăng), 45% tiền mặt (để tận dụng các đợt điều chỉnh)



8. VNM – XU HƯỚNG GIẢM NGẮN HẠN, CHÚ Ý HỖ TRỢ 55.3

1. Nhận định:

- **Ngắn hạn (1-2 tháng):** Xu hướng giảm (giá đóng cửa 56.90 nằm dưới các đường EMA 20 và EMA 50).
- **Trung/Dài hạn (>3 tháng):** Xu hướng trung tính đến giảm, cần vượt kháng cự 63.1 để xác nhận đảo chiều tăng.

2. Dự báo:

- **Xác suất tăng ngắn hạn:** 35% (nếu giữ được 55.3 và hồi về 60.5).
- **Xác suất giảm ngắn hạn:** 65% (nếu phá 55.3, xuống 51.4).
- **Biến động lớn:** Dự kiến vào tháng 6/2025 (Fibonacci Time Zone).

3. Hành động:

- **Mua ngắn hạn:** Chỉ mua nếu giá bật lên từ 55.3 kèm khối lượng tăng, cắt lỗ dưới 54.5.
- **Bán ngắn hạn:** Cân nhắc chốt lời quanh khu vực 60.5.
- **Trung/Dài hạn:** Chờ breakout trên 60.5 với khối lượng lớn để vào lệnh mua, mục tiêu 63.1–67.5.
- **Tỷ trọng Markowitz:** 25% cổ phiếu (nếu giữ vững 55.3), 75% tiền mặt (do xu hướng giảm chiếm ưu thế).



KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Bản báo cáo thị trường này bao gồm các nhận định chủ quan và dựa trên nguồn thông tin tin cậy và cơ sở phân tích chi tiết, cẩn trọng. ASEANSC không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các nguồn thông tin này đồng thời bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước. Bản báo cáo này được giữ bản quyền ASEANSC. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của ASEANSC đều trái luật.